Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — Số THỨ 2768 — MỖI SỐ 1 XU — NGÀY THỨ HAI 12 tà TỚI SA 12 JUILLET 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Hà Nội và các tỉnh lân cận	Nước Nam và Cao-miên	Đại Pháp	Mandat-poste	Mandat-carte	Báo lấy ở Trung-kỳ hay Lục-tỉnh	Ngoại-quốc
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60		12$00
Các làng và	»	8.00	8.00	8.00	9.00		»
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00		»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30		6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65		3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60		1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. M. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOẠN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Désignation à raison de 0 fr. 25 au centimètre de hauteur, sur 0m,065 de largeur.

Une seule insertion. . . . 0$ 30 la ligne
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$ 12 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$ 50 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

BÁO TĂNG GIÁ

Từ đầu tháng trước, bản-quán đã có lời kính-cáo để các ngài đọc báo biết rằng sang đầu tháng tám tây trở đi, thì bản-quán sẽ tăng giá báo lên.

Mỗi số bán lẻ là bốn xu 0$04

Mua cả năm thì tám đồng 8. 00

Đó thật là một việc không thể dừng được, xin các ngài lượng xét cho.

Số là trong vòng mấy năm nay, giá giấy, giá mực, cùng các tài-liệu dùng trong tờ báo mỗi ngày một đắt, các báo-quán bên quí-quốc cùng trong các nước hoàn-cầu cũng phải báo nhau mà tăng giá lên cả.

Bản-quán từ khi sáng-lập nên đến giờ, vẫn là bán lỗ vốn để chiều lấy khách đọc-báo cho đông. Sở-dĩ duy-trì được mãi cũng là nhờ có sức trợ-cấp của các nhà đồng-chí muốn cho đạt được cái mục-đích phổ-thông của bản-báo, cùng là các nhà đại-thương Tây Nam biết lợi-dụng tờ báo này làm cái cơ-quan bố-cáo.

Nay xét ra đã qua cái thời-kỳ chiêu khách rồi, việc tài-chính nhà báo từ đây phải lấy một lẽ công mà lo-liệu, nghĩa là về phần nhà đọc báo phải chịu là bao nhiêu, về phần khách đăng quảng-cáo phải chịu là bao nhiêu về phần nhà đồng-chí muốn cho đạt chủ-nghĩa báo phải chịu là bao nhiêu, nên tính-toán chiều bồ cái số công phí nhà báo cho nó vừa phải, nặng nhẹ có chừng có lẽ, thì khả-dĩ mới lấy được cái số người mua báo làm cái biểu-chương sự tiến-hóa trong dân-tộc được. Vì nếu tờ báo cứ bán lỗ vốn mãi, rẻ hơn giá giấy, thì dầu thấy nhiều người mua báo mà cũng không dám tin rằng bạn đọc báo là đông, bởi vì có lẽ trong số ấy nhiều người thấy rẻ mua chơi, rẻ hơn giấy trắng thì mua về mà gói hàng, dán vách, hoặc lót ô-kéo vậy. Cơn rửa thì nhà làm văn, thường khi bởi các hiệu tạp-hóa đặt hàng mà mở-hồ lại trông ra văn ta hay đó!

Bởi những lẽ ấy, mà bản quán không dám lỗ-vốn nữa, tờ báo những in, những giấy, vốn mất non ba xu rồi, lại còn phải để hoa-hồng cho người nhận bán, cho nên tính giá bốn xu là vừa phải. Nhà mua cả năm là 300 số, thì xin tính rút, là lẻ bán buôn tính rẻ.

Bản quán cũng biết số tiền 8$ là nặng, cho nên xin để tùy ý các qui khách, hoặc trả ngay cho trước đủ số, hoặc trả nửa trước, hoặc trả một góc trước cũng được, nhưng xin trả trước cho.

Trước kia bản quán cũng có nhận bán chịu, nhưng xét ra hụt mất thật nhiều, mà mấy đồng bạc chẳng lẽ truy đòi cho được, nhiều điều không tiện.

Vậy từ 1er Août 1926, bản-quán đối với các qui khách mua báo xin chiếu cái lệ sau này :

Một là trả ngay cho 8$ trước.

Hai là tình nguyện mua một năm mà trả làm hai kỳ mỗi kỳ 4$, hoặc bốn kỳ mỗi kỳ 2$, hoặc tám kỳ mỗi kì 1$ cũng được.

Ai trả trước một kỳ rồi mà đến hạn sau không trả, thì bản-quán xin cứ theo cách thức sau này mà làm :

Người đã trả được 1$ thì hết 1 tháng, bản-quán thôi gửi báo.
— 2, 3 —
— 4, 6 —

Đây là chỉ kể các qui khách ở Hà-nội, và các tỉnh Bắc kỳ Trung kỳ và Ai-lao mà thôi.

Đến kỳ sau sẽ kê giá bán báo gửi đi các xứ ngoài các hạt trên này.

Việc học ở xứ ta nên cải cách ra thế nào ?

Chẳng nói thì ai cũng biết mà ai cũng phải công-nhận rằng: cái vấn-đề về việc học là một vấn-đề quan-hệ cho một dân một nước trên hết cả các vấn-đề khác; việc học là một cái lợi-khí rèn đúc ra nhân tài, khai thông cho dân-trí, kiểu-chỉnh cho nhân-tâm phong-tục trong một nước một dân, dân hay hay là hèn, nước thịnh hay là suy, đều từ đấy mà gây nên cả. Từ xưa đến nay, nước nào dân nào cũng không hề khi nào, không một chỗ nào coi khinh cái vấn đề đó được. Mà cái vấn-đề đó cũng như mọi cái vấn-đề khác, cũng phải tùy nơi tùy lúc mà thay đổi sửa sang luôn, không phải giải-quyết một lần mà đã nói là xong được ngay. cũng không phải cứ ở chỗ này giải-quyết ra thế này mà ở chỗ khác cũng giải-quyết một cách như thế được: việc đời không phải là cái bản in, cứ một bản đó mà in ra chỗ nào cũng như chỗ nào, lúc nào cũng như lúc nào được cả. Việc học ngày xưa với việc học bây giờ, rồi đến việc học ngày sau, không cứ là xa cách nhau hàng trăm hàng ngàn năm, cứ ngay trong năm mười năm vì tình thế đổi thay mà cũng phải sửa sang lại khác hẳn cũng có; tức như ở nước Pháp, trong có mấy năm trời trước khi đại cách-mệnh với sau khi đại cách-mệnh, xét ra việc học cũng thấy thay đổi rất nhiều; trước khi đại cách-mệnh thì việc học trong nước Pháp xu-hướng về quí-tộc, về tôn-giáo, mà đến sau khi đại cách mệnh thì đổi lại mà xu-hướng về bình-dân, về tự do. Lại mỗi chỗ có một cái lịch-sử riêng, một cái hoàn-cảnh riêng thì việc học cũng không chỗ nào giống chỗ nào cả; việc học ở nước Nhật không giống với việc học ở nước Mỹ; việc học ở nước Đức không giống với việc học ở nước Anh; ở nước Nhật việc học chú trọng về tôn quân và ở nước Mỹ việc học lại chú trọng về dân chủ; ở nước Anh việc học chú trọng về cái tư-cách doanh-nghiệp mà ở nước Đức việc học lại chú trọng về cái tư-cách quân-nhân; như thế thì việc học có biết thế nào là hoàn-toàn, ở chỗ này lấy thế làm hoàn-toàn mà chỗ khác như thế lại không gọi được là hoàn-toàn, ở bây giờ thì kể là hoàn-toàn mà đến ngày sau chưa chắc đã là hoàn-toàn. Các nhà giáo-dục bên Âu-Mỹ quanh năm suốt tháng đem hết tinh-thần, dùng hết phương-pháp mà nghiên-cứu về một cái vấn-đề việc học hết lớp này đến lớp khác, ngày mới tháng lạ, không lúc nào không điều-tra, không kiểm-điểm, không châm-chước thêm bớt, bổ thiên cứu tệ, mà điều thiên điều tệ thường cũng vẫn thấy xảy ra luôn. Cổ-nhân đã ví dạy học như dật người say, đỡ được đằng đông lại ngả về đằng tây. Cái điều thiên điều tệ trong việc học cần phải cứ lo bổ cứu luôn luôn, thì việc học mới hòng có kết quả hay, cái vận-mệnh một nước một dân mới hòng có ngày nên hay nên thịnh.

Muốn nghiên-cứu về cái vấn-đề học thì trước hết phải định cái mục-đích về : học là vì đã. Cái mục-đích việc học quyết không phải như người minh thường lầm tưởng là cái mục đích chỉ có học để thi, thi để đỗ, đỗ để mà làm ông nọ thầy kia, ăn lương nhiều, kiếm xu khỏe đâu. Cái mục-đích việc học như các nhà giáo-dục bên Âu Mỹ đã đặt tên, các quốc-dân văn-minh đã công nhận là để đào-luyện cái tư-cách làm người, làm người có đủ cái trí-thức tự trị, cái năng-lực tự-hoạt, làm người trước hết có ích cho thân minh, sau nữa cho nhà minh, cho nước minh, cho cả thế giới loài người minh. Cái mục-đích việc học là thế, thì cái phương-châm việc học để làm cho đạt tới cái mục-đích ấy phải thế nào? Làm người muốn tự trị tự-hoạt được, mà tự-trị tự-hoạt được ở cái xã hội minh, thời-đại minh, lại muốn có ích cho thân minh, cho nhà minh, cho nước minh cho thế-giới loài người minh, thì cái phương-pháp để mà đào-luyện nên những người như thế là cái việc học của người ta tất phải làm sao cho thích hợp với cái địa-vị, cái hoàn cảnh của người ta, nghĩa là phải chiếu theo từng một xã-hội một, từng một thời-đại một mà dự bị cho người ta có đủ cái trí-thức, cái năng-lực, có thể ứng phó với cái xã-hội, cái thời-đại người ta sinh-hoạt sau này, như thế nào thì có thể có ích cho thân, cho nhà, cho nước người ta, thường cứ mỗi thời đại, mỗi xã-hội khác nhau, ở xã-hội này, thời-đại này thì như thế là có ích, mà ở xã hội kia, thời-đại kia thì như thế lại là vô ích cũng có. Ấy cái phương-châm việc học đủng để mà đạt tới cái mục-đích việc học phải từng xã-hội, từng thời-đại mà không thể thì hành giống nhau được như thế. Trong một bài sau, sẽ xin xét rõ cái xã-hội ta, cái thời-đại ta là xã-hội thế nào, cái thời-đại thế nào? làm người ở trong một cái xã-hội, một cái thời-đại như thế phải cần có những tư-cách gì, rồi mới có thể bàn tới cái phương châm việc học ở xứ ta bây giờ vậy.

T

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 9 Juillet 1926

Việc nước Pháp

Tòa nội-các tại nghị-viện

Buổi chiều hôm thứ năm, tại thứ-dân nghị-viện, ông Caillaux có trần-thuyết mọi lẽ rằng, việc ông đã thi-hành về tư-bản của mấy xứ đã đặt ra, kỳ thực thành ra một thứ thuế trăm cái như thứ thuế khác về tư-bản, hoặc về hoa-lợi : « Chúng tôi không có mộ thái ở ngoại-quốc, nhưng chúng tôi sẽ xin các nhà ngân-hàng ngoại-quốc nhận lời giúp vốn cho mà thôi, để là cái cách cần nước Anh đang trước đây, trong khi cần đến 300 triệu dollars, để hồi nhục lại cái giá tiền-tệ nước ấy. » Ông Caillaux lại nói : Một nhà buôn xin người ta giúp vốn cho, không có vì thế mà giảm giá-trị được. Cái giá tiền-tệ nước thay không biểu-biểu được đúng cái tình-thế nước Pháp. Sau cùng ông có xin nghị-viện quyết định ngay, để cho tòa nội-các này hay tòa nội-các khác xử sự mới được.

Một vài ông nghị-viện như MM. Loucheur, le Troquer, Bakanowski quyết nghị định tán-thành cho tòa nội các, nhưng xin tòa nội-các sung một khoản lãnh tức các giao-ước có quan hệ đến việc ngoại trị, không kể vào các việc nghị-viện ủy toàn-quyền cho tòa nội-các.

Ông Georges Bonnet, đảng xã hội cấp tiến, nghị-viên ở Dordogne, có nói không có thể nào nghị-viện ủy toàn-quyền cho tòa nội-các được. Ông sống-kích cho giao-ước Washington. Ông Caillaux đáp lại, và có nói cái thế-lực tài-chính ở ngoài không có quan-hệ gì với việc sung-chuẩn các giao-ước Washington.

Buổi chiều, ông Caillaux có công bố rằng, ngày mai tòa nội-các sẽ đệ trình một bản dự-án về việc tăng lương bổng các viên chức, nhưng ông quyết hết phải tuân theo quy-tắc.

Nước Pháp với Tây-ban-nha

Các hội nghị Pháp Tây đã làm xong công việc, hai bên đã hiệp ý nhau về việc ấn định lại đường giới các miền thuộc về nước Pháp và Tây-ban-nha, về việc trao khí giới, và kiểm soát các chân. Từ giờ Abd el Krim sẽ phải trú ở Madagascar.

Việc Alsace Lorraine

Hội-đồng Thành-phố Mulhouse mang-chuẩn một khoản chi ngân những người hô hào xin cho đất Alsace Lorraine tự-trị.

Việc nước Anh

Trong buổi hội đồng mà hạ nghị viện mua-sắ ăn bàn luật về sự làm việc một ngày 8 giờ, đã xảy ra những sự náo nhiệt lạ thường. Sau phải xin bãi nghị. Các ông nghị viên bảo thủ, và cái ông nghị về đảng xã-hội có xảy ra sự đánh lộn nhau.

Việc nước Bỉ

Việc thợ khó tàu đình công đã xong.

Việc nước Tây-ban-nha

M. Primo de Rivera có tuyên bố rằng, nay mai sẽ lập một nghị viện, chánh phủ sẽ chọn nghị viên trong các hội đồng.

Việc nước Nhật-bản

Phái-bộ Nhật-bản tại cuộc hội-nghị qua-thuế ở Bắc-kinh không về ngay Đông-kinh. Bộ ngoại-giao quyết nghị như thế, là có ý mong rằng khi nào Trung-hoa cử một phái-bộ khác, hay dựng được một tòa nội-các khác, thì cuộc hội-nghị quan thuế lại họp Herriot phu-nhân đã tới Đông-kinh. Tại bộ đại-sứ Pháp có đặt tiệc khoản đãi phu-nhân, quan ngoại-giao bộ thượng-thư, và hội viên hội Pháp-Nhật sẽ dự tiệc. Tại nhà xép phu-nữ, có đặt 18 người tiếp phu-nhân. Ngày thứ hai phu-nhân đi Nikko.

Các hội thiếu-niên về bí thiên hạ rất hoan nghênh. Số thiếu-niên đến hiện tên ngoại cái số một triệu.

Việc nước Ấn-độ

Ban hội-đồng điều tra về việc đánh thuế mới mới đệ trình về việc điều tra ở thành Rangoon. Hội-đồng bàn nên : 1. đánh thuế 1.200 cái *autos* và *motocyclettes* đi lại ở Rangoon, mỗi cái mỗi năm là 15 roupies ; 2. đánh thuế 40 000 người nghiện thuốc phiện, mỗi người mỗi năm là 5 roupies.

(*Indopacifi*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi nay ở một làng kia mới sinh được một đứa con gái, vậy tôi có cần phải vào sổ cho đứa bé ấy ở làng tôi ngụ ấy, hay phải khai tại bản-quán mới được? Mà đứa bé ấy lại sinh ở, nhà hộ-sinh ở làng bên cạnh tôi ở thì giấy khai-sinh có thể làm ngay được ở đấy không, có phải lấy chữ nhận thực của bà đỡ không? Và có phải vào sổ ở đâu nữa không?

LỜI ĐÁP. — Đẻ ở đâu thì phải khai ở đấy, chứ không phải khai lại quê mình hay chỗ mình ở.

Điều thứ 17 và 18 trong bộ Dân-luật của Bắc-kỳ rằng :

« *Điều* 17. — Hễ đẻ ở trong xã nào thì hạn trong một tháng phải khai-sinh, người thầy hộ-tịch phải xét xem lời khai ấy có đích thực hay không.

Điều 18. — Nếu người cha có mặt thì người cha phải khai. Nếu người cha vắng mặt hay bị ngăn trở việc gì, hoặc là người mẹ chửa hoang mà người cha không đến nhận con, thì người mẹ phải khai. Hoặc là những người chứng-kiến việc đẻ, những người ở chung một nhà với người đàn-bà đẻ, hay là một nhà hàng ở đứng phải khai. »

Không phải lấy chữ nhận-thực của bà đỡ ; nếu nhà hộ-sinh ấy là của công thì người quản lí phải đi khai, vì điều 19 trong Dân-luật rằng:

« Nếu đẻ ở trong các nhà thương, nhà thí hay là các công-sở khác thì viên quản-lý các sở ấy phải đi khai. »

Ph. h.-L.

Việc Trung-hoa

Ngày 8 Juillet 1926

Trung-hoa với nước Nga

Đại biểu nước Nga, là M. Sérébriakow, ở Vladivostok đến đã, rồi đi Cáp-nhĩ-tân. Ông sẽ đi Moscou. Cuộc hội-nghị Nga Trung tạm hoãn.

Việc chiến tranh

Quân lính của Ngô và của Trương đã dự bị sẵn sàng để khai thế sống đánh quyết cản quân.

Việc binh công ở Quảng-châu

Vì thuế tăng mới lên, và vì các chủ và người làm-công lỗi thỏi với nhau mãi, nên dân Quảng-châu có ý không hằng lòng, không muốn dự vào việc đình nghiệp nữa. Nhiều người Quảng-châu nói rằng nay sẽ hết cái phong trào phản kháng Hương-cảng, số người Trung-hoa trở lại Hương-cảng một ngày một nhiều.

Quân Quốc dân đảng bị thất bại ở Hồ-nam. *Indopacifi*

VIỆC HANOI

Thời-tiết:

7 giờ 30 độ
15 giờ 32 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10$25
nhì,	9 85
ba,	9 15
Thóc hạng nhất,	5 55
Bắp ngô	4 60

Giá lợn. — Kể từ ngày 12 Juillet 1926, giá lợn ở khu Hàng-nước định là 21$ 50

Thị giá quốc trái.

Ngày 6 Juillet 1926

3 %	hoàn dần	59$.75
3 ½ %	hoàn dần	»
4 %	vĩnh viễn 1917	41$.70
4 %	» 1918	41$.00
5 %	» 1920	58$.00
5 %	hoàn dần 1920	86$.50
4 %	» 1925	95$.05

Ngày 9 Juillet 1926

3½ %	vĩnh viễn	47$.05
5 %	1915-1916	49$.00

Tin đường xá. — Cái cầu ở chỗ kilomètre 43×500 đường Đông-châu đi Vĩnh-yên bị nước mưa mấy trận vừa rồi trôi đi mất nay đã bắc một cái cầu tạm để cho ngựa và người đi bộ qua lại (Tỉnh Tuyên-quang).

— Vì mấy trận mưa mới rồi làm trôi mất cái cầu ở đường số 13, trong quãng Chũ đến An-châu (tỉnh Bắc-giang) cho nên nay đang phải sửa lại xe ô-tô không đi lại được trong hai tháng.

Bệnh dịch tả. — Bệnh dịch tả ở thành-phố mấy hôm nay xem ra lại kịch liệt lắm. Trong một ngày chủ nhật 11 Juillet mà phải 11 người là : một đứa trẻ con 8 tuổi ở ngoài bãi sông, một người đàn bà 42 tuổi ở Thanh-giám, một người con gái 17 tuổi ở Lương-xứ, một bà lão 60 tuổi ở ngoài bãi sông, một người đàn ông 50 tuổi ở ngõ Sim công, một người con gái 22 tuổi ở phố hàng Gà số nhà 25, không rõ có phải là ở đâu không, sáu người ấy đều chết cả. Còn năm người nữa phải vào nhà thương lấy là một người đàn bà 50 tuổi ở ngõ hàng Bột, hai người đàn-ông 24 tuổi và một người 34 tuổi ở đường Félix Faure và hai người nữa ở Hà-đông.

Vậy ai lên hàng Giấy và vào ngõ Sim-công nên cẩn thận.

Tòa án sơ-thẩm. — Phiên tòa hôm nguyệt của tòa án sơ thẩm định vào ngày 21 Juillet này, thì nay hãi đi. Đến ngày thứ tư 4 Août, tòa ấy sơ-thẩm mới họp.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Thăng thưởng trong ngạch cai-trị. — Các quan cai-trị có tên sau này đều được thăng chức kể từ ngày 1er juillet.

Thăng quan cai-trị hạng nhất: MM. Le Boulanger (Paul-Raymond Octave); Renault (Philippe Creste); Bary Grason-Benoit-Eugène-Raphaël.)

Thăng quan cai-trị hạng nhì: MM. Saint Poulof (Gabriel-Henri Joseph); Forsans (Marie-Jean-Edouard-Auguste); Lacaze (Joseph-Henri-Auguste-Félix); Bartoli (François),

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Em ăn cắp tiền của anh. — Trần-văn-Thông là học-trò 21 tuổi, một hôm dùng thìa khóa giả mở tủ ăn cắp của anh rượt tên là Trần-văn-Viên 566 đồng bạc rồi bỏ nhà trốn đi Lao-kay với nhân-tình. Vì người anh xin rút đơn không kiện em nữa, nên tòa lượng phạt Trần-văn-Thông 6 tháng tù án treo.

Bột tín. — Một người đàn-bà tên là Ng-thị-Hộ vì yêu vào năm nhà thương Bảo-hộ chữa. Lúc vào người ấy có đeo cho Trần-văn-Huấn là khán-hộ 4 cái xuyến, một chuỗi hạt vàng và một cái khăn tua đáng giá là 75 $ nhờ đem về cho cho người nhà hộ; không ngờ Trần-văn-Huấn tham làm lấy của ấy đem về đưa cho vợ là Ng-thị-Thành thắng ngay hột vàng và quàng khăn tua ấy rất lịch sự. Khi người ấy phát đơn đi kiện, nỡ Cầm đến nhà Trần-văn-Huấn khám, quả bắt được những đồ nữ-trang và khăn tua đã kể ở trên và lại bắt được một cái *bock* với mấy thứ đồ dùng làm thuốc ăn cắp ở nhà thương nữa. Tòa phạt Trần-văn-Huấn 16 tháng tù và 25 quan. Ng-thị-Thành 5 tháng tù và 25 quan.

Ăn cắp đất thập điên. — Võ-văn-Thai làm su-ly bị bắt được ăn cắp hơn 2 cân đất thập điên của sông-ty xe hỏa Vân-nam phải tòa phạt một tháng tù.

Người làm công bất lương. — Võ-văn-Hảo làm nghề thợ cạo đến nhận làm công cho một hiệu thợ cạo mỗi tháng 8 đồng cơm nuôi. Lúc đến làm có vay tiền công trước để trang trải công nợ, nhưng làm được năm hôm thì bỏ việc trốn đi. Tòa phạt Võ-văn-Hảo 20 ngày tù.

Thợ may lừa đảo. — Đỗ-đình-Tín, là thợ may nhận 2 cái áo của một người tên là Ng-văn-Mậu để chữa lại và nhận 2 đồng 5 bảo tiền công trước, rồi tiền thì tiêu mất mà áo cũng chẳng chữa và cũng chẳng trả lại, chỉ khất quanh. Tòa phạt Đỗ-đình-Tín 4 tháng tù và 25 quan.

Không có thể thuê thân lại chực đút tiền — Lê-v-Ung là thợ nề bị một người lính cảnh sát bắt được đeo thẻ tuổi thân cầu người khác, lúc giải đi đường lại chực đút tiền cho lính cảnh-sát để tha cho. Tòa phạt Lê-v-Ung một tháng tù.

BỆNH HÔI NÁCH NÊN TRỊ VỀ MÙA NÀY

Thuốc ấy bán tại hiệu QUẢNG-TẾ, số 29, phố Gia-ngư, Hà-nội.

Mỗi hộp giá..... 1 $ 00
Cả cước gửi đi..... 1 . 35

Hội tái-hứa các viên chức ngạch tòa sứ. — Sáng thứ bảy vừa rồi, ông hội-trưởng và hai ông hội-viên trong ban trị-sự hội tái-hứa các viên chức ngạch tòa sứ Bắc-kỳ, đã đến phủ Tổng-sứ, tạ ơn quan Thống sứ Robin về việc ngài vừa ký nghị-định cho tiền phụ-cấp về gia-quyến cho các viên chức lòng sự tại Hà-nội và Hải-phòng.

Tòa lãnh-sự Xiêm-la. — Theo như lệnh chỉ của Xiêm-hoàng, tòa lãnh-sự Xiêm-la trước ở Hải-phòng, thì nay đã đi lên Hanoi, tại nhà số 16 phố Paul Bert.

Ngạch cai trị. — M. Gatti, biên-tập viên hạng nhì ngạch cai trị ở Pakse sắp sang sẽ đổi vào tòa nhì phủ Thống-sứ.

Xe điện. — Công-ti xe điện bá-cáo rằng kể từ ngày 15 juillet này công-ti lại cho xe chạy như thường.

Cũng như mọi năm đến ngày 13 Juillet thì xe chạy cho đến khi tan cuộc chớp ảnh giữa trời, và ngày 14 juillet thì chạy đến một giờ đêm.

Ngạch tòa sứ. — M. Nguyễn-Đệ, tham tá hạng ba, ngạch tòa sứ, tại tòa tư phủ Thống-sứ, theo như đơn xin, nay được nghỉ giả hạn một năm.

Ngạch học chính. — Kitori, ôn tập giáo viên hạng nhất các trường trung học tổng sự tại Hà-nam nay đổi làm đốc học các trường đạo Bắc Hanoi thay M. Duchesne.

M. Aubry, giáo học hạng ba nay đổi làm thanh tra các trường sơ học tỉnh Hà-nam và đốc học các trường tỉnh lị tỉnh ấy.

M. Segerie nay đổi làm thanh tra các trường sơ học tỉnh Hưng-yên và đốc học các trường tỉnh lị tỉnh ấy thay M. Boursarit.

Muốn bán một cái nhà số 85, phố hàng Cỏ (Gambetta).

Hỏi ở đấy. 5730

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hãy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casanx ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

MUỐN BÁN

Một bọn xe ô-tô cũ, các kiểu, giá rất rẻ.

Hỏi tại S. T. A. I. phố Henri Rivière, Haiphong 5.728

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo. 3001

So 16

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tống Thái-tôn nêu lộng hỏi lâu, không phân biệt thế nào. *Bát-vương* tiến lên mà tâu rằng:

— Ngày nay bệ-hạ đang chú-ý về các quan trưởng-soái. *Phan nhân-mỹ* dẫu có tội, cũng nên chuẩn tội tha mà lại sai sứ đi triệu *Hô-diên-tán* về đây. Nếu *Hô-diên-tán* chịu về thì hai bên đều có thể được tha tội vậy.

Tống Thái-tôn khen phải, lại bàn tỏ chiếu giao cho *Phan-nhân-mỹ* đi triệu *Hô-diên-tán*. *Phan-nhân-mỹ* vâng lệnh, mang ngày hôm ấy thẳng đường đi sang *Thái-hàng-sơn*.

Hô-diên-tán nghe báo có *Phan-nhân-mỹ* đến, liền nói với *Lý-kiến-trung* rằng:

— Tôi bị cái đọa-thai của thằng giặc ấy, suýt nữa thì nguy đến tính-mệnh, ngày nay hắn hồng tới đây, tôi xin thân-thể giết đi, cho bõ cái lòng căm tức của tôi, không thì nào mà tha thứ cho được.

Lý-kiến-trung nói:

— Không nên! Chúng ta đang muốn lập công với triều-đình, chớ nên vì điều oán nhỏ mà quên mưu lớn, chi bằng ta hãy thừa-tiếp thánh-chỉ, để tránh khỏi cái tội tự-tiện bỏ trốn của ta.

Hô-diên-tán theo lời, cùng *Lý-kiến-trung* ra nghênh-tiếp *Phan-nhân-mỹ*. Mở ra vào trong sơn-trại, *Phan-nhân-mỹ* vào tới nơi, tuyên đọc tờ chiếu-thư như sau này:

« *Ta mới lên ngôi vua, bắt đầu sai sứ triệu nhà-ngươi về là có ý muốn kíp thời trọng-dụng, sao nhà ngươi ở chưa đầy một tháng, đã dám tự-tiện bỏ về.*

« *Vả ta xem nhà ngươi vũ-nghệ cao cường, chính nên hết lòng trung thành, thì thế tài-năng để giúp triều-đình, có lẽ nào cam chịu mai một ở chốn rừng-núi mãi ru!*

« *Nay ta lại sai sứ đến triệu, nhà-ngươi nên mau mau sửa soạn về triều, để chuộc cái tội tự-tiện bỏ trốn khi trước.*

« *Ung chiếu.* »

Khi tuyên-đọc chiếu-thư xong, *Lý-kiến-trung* và *Hô-diên-tán* mới *Phan-nhân-mỹ* vào ngồi, rồi sụp lạy mà tâu rằng:

— Đại-nhân phụng chiếu tới đây, xiết bao khó-nhọc, chúng tôi không được biết trước mà đem quân đi đón, thật là cái tội sơ-khoáng, dám xin đại-nhân tha-thứ.

Phan-nhân-mỹ trông thấy *Hô diên-tán*, có ý hổ-thẹn, mới bảo *Hô diên-tán* rằng:

— Tôi chết cắn-nhâm tướng-quân, nết lấy việc ấy làm hối-hận, ngày nay thánh-chỉ lại cho đến triệu, tướng quân nên sửa soạn mau mau về triều, để khỏi phụ tấm lòng mong-đợi của thánh thượng.

Lý kiến trung xiết bao mừng rỡ, truyền quân-lâu-la mở việc để khoản-đãi *Phan nhân-mỹ* lưu ở trong sơn-trại mấy hôm.

Ngày hôm sau, *Phan-nhân-mỹ* giục *Hô-diên-tán* xuống núi, *Hô diên-tán* cùng *Lý-kiến-trung* thương-nghị.

Lý-kiến-trung nói:

— *Phan-nhân-mỹ* là một vị đương-triều đại-thần, nay có phụng thánh-chỉ đến triệu thì ta nên theo hắn về triều, để bề sự thích cứu cả.

Hô-diên-tán nghĩ lấy làm phải, bèn sửa-soạn sắp-sửa, rồi cùng với *Mã-thị* theo *Phan-nhân-mỹ* xuống núi. *Lý-kiến-trung* đi tiễn ra đến cửa trông lên thì trở lại, lại sai người phi báo *Cát-lạ-trang* để thu quân về trại.

Hô-diên-tán về đến *Biện-kinh*, vào triều-kiến *Tống Thái-tôn*, thú nhận tội tự-tiện bỏ trốn. *Tống Thái-tôn* phán rằng:

— Ta thấy mấy-ngươi chưa lập được kỳ-công gì, vậy nên hãy tạm cho ở một nơi phủ hoàng-thành, để đợi khi đi đánh *Hà-đông*, bấy giờ sẽ trọng dụng.

Hô diên-tán lạy tạ lui ra. *Tống Thái-tôn* lại triệu *Bát-vương* vào mà bảo rằng:

— *Hô diên-tán* mới về đây, ta chưa được biết vũ-nghệ của hắn thế nào, nay muốn thử tài thì nhà ngươi nghĩ nên dùng kế nhỉ cho tiện.

Bát-vương tâu rằng:

— Bệ-hạ muốn xem về nghệ của *Hô diên-tán* tại việc ấy rất dễ. Xin lại hết-chuông như việc *Dương diên-hội* trước, bày ra một cuộc đấu võ thì tự-khắc ta có thể thử tài *Hô-diên tán* được.

Tống Thái tôn nói:

— Nếu vậy thì vai *Dan-hùng-tín* cần có thể chọn người được, chứ như vai *Tiêu tân-vương*, thật khó biết tìm ai.

Bát vương nói:

— Kẻ tôi-thần xin đóng vai *Tiêu-tân-vương*, mà khiến cho *Hô-diên-tán* làm *Uất trì-kính-đức*. Chỉ còn vai *Dang-hùng-tín* thì bệ-hạ nên giáng chỉ lựa-chọn, trong trăm vạn quân ka ắt cũng có thể tuyển được một người.

Tống Thái-tôn theo lời, liền phán hỏi các quan triều-thần rằng:

— Trong bọn các quan trưởng-soái, ai là người có thể đóng được vai *Dan-hùng-tín*?

Phan-nhân-mỹ vẫn có lòng căm tức *Hô diên-tán*, lại muốn dùng kế hãm-hại, mới qui tâu rằng:

— Con rể tôi là *Dương-diên-hán*, vũ-nghệ tinh-thông, có thể sung chức ấy được.

Tống Thái tôn chuẩn y lời tâu, cai người đến quán-trại, truyền bảo *Dương-diên-hán*. *Dương-diên-hán* nghĩ thầm mà nói một mình rằng:

— Nhạc-phụ ta tất lại sẽ lừng mình hãm tại *Hô-diên tán*, vậy nên mới sử ta sang vào chức này, để báo thù cho ngoại con trước! Nhưng *Hô-diên-tán* là người có oa với ta, khi trước bắt được ta mà không giết, đến khi ta sắp đi, lại tặng-thưởng vàng bạc, nên ngày nay ta không tìm chỗ cứu hắn thì ấy thật là một người bất-nghĩa vậy.

Dương-diên-hán nghĩ vậy, mới vào trong phủ *Bát-vương* để giải tỏ việc ấy. *Bát-vương* khích ngợi mà bảo rằng:

— Nếu nhà-ngươi không nói thì việc này thật là lộng giả thành chân, chưng nhà-ngươi sử về, rồi ta sẽ có phương-lược.

Dương-diên-hán giáo-từ lui ra *Bát-vương* liền vào tâu với *Tống Thái-tôn* rằng:

— Bệ-hạ giáng chỉ, lựa chọn các quan trưởng-soái, lấy *Dương-diên-hán* sung làm *Dan-hùng-tín*, nhưng e bọ-thần thôm nghĩ *Dương-diên-hán* là kẻ thù của *Hô-diên-tán*, sự có sự gì xảy ra, lại hại đến cái đại-thể của triều-đình. Dám xin bệ-hạ cho chọn một người ở trong các hàng tỳ-tướng, dẫu sẽ tôn-thương một chút, nhưng không đến nỗi thành hiềm-khích gì.

Tống Thái tôn nghĩ lẽ làm phải, lại truyền lệnh cho chọn một người ở trong các hàng tỳ-tướng. *Cao-hoài-đức* tâu rằng:

— Có nhóc giáo-luyện-sứ tên gọi *Hứa-hoài-an*, về nghệ tinh-thông, nên cho mang vào chầu lấy.

Tống Thái tôn chuẩn-y lời tâu, truyền lệnh cho *Hứa-hoài-an* đến ngày mai phải ra trang-điểm ở nơi giáo-trường. Giáo dạng xem trận, sẽ bày pháp-phối, quân-dụng rất nghiêm-nhặt.

(Còn nữa).

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Là trường Sơ-học kiêm-bị có đủ năm lớp như các trường Pháp-Việt nhà nước và có những lớp luyện-tập các nam nữ học-sinh thi vào trường Bảo-hộ và các trường nam và nữ sư-phạm.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-Hiệu.

Ngạch công chánh. — M. Trần-trọng-Thu, thư ký thượng hạng hạng ba, được nghỉ dưỡng bệnh ba tháng, tính cả lương.

Ngạch binh-sĩ. — M. Nguyễn-văn-Khoát, chánh quản ở Bắc-giang, nay đổi đi Hà-nam.

M. Nguyễn-hữu-Ru, chánh quản ở Hà-nam, nay đổi đi Bắc-giang.

Ngạch thừa phái. — M. Nguyễn-đình-Tuyên, thừa phái hạng ba, hết hạn nghỉ, trước ở huyện Thanh-hà (Hải-dương), nay bổ vào tòng sự tại tòa nhì phủ Thống-sứ.

Đổi tên. — M. Phạm-văn-Thuy quán làng Nguyệt-khúc, huyện Cẩm-giàng (Hải-dương), nay đổi tên là Phạm-văn-Thảy.

CINÉMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

PROGRAMME

Từ ngày thứ sáu mồng 2 đến mồng 4 Juillet 1926

MỘT BƯỚC SAI LẦM

Bình Trung quốc xem rất cảm-động (Hát một lần hết)

Giá tiền chỗ ngồi và giờ khai diễn đồng hình Trung-quốc!

Loge 0 $ 80 1e classe 0 $ 60
2 classe 0 . 40 3 classe 0 20

Thứ năm và chủ-nhật khai-diễn từ 2 giờ rưỡi tối 4 giờ rưỡi, còn thứ hai, ba, tư, sáu và thứ bảy thì khai-diễn từ 6 giờ rưỡi đến 8 giờ rưỡi. 3009

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê 6-46 lịch-sự 20$ một ngày không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km để thường thì 0p.18 một cây.

Ngạch thư ký sở Thương-chính. — Có nhiều ông viết thư hỏi bản quán sau những người thi đỗ kỳ thi thư ký tập sự ngạch Thương-chính ngày 15 và 16 Janvier 1926 mà đến nay vẫn chưa được bổ. Bản báo hỏi ra thì những người đỗ trên được bổ trước còn những người đỗ dưới thì phải đợi đến lượt. Trong số 50 người trúng tuyển thì hiện nay mới bổ được 17 người là: MM. Nguyễn-xuân-Du, Nguyễn-trọng-Thát, Phạm-quang-Tông, Đặng-văn-Trong, Đinh-ngọc-kỳ, Trần quang-Đích, Đoàn-bá-Phác, Nguyễn-văn-Minh, Trần-đình-Lợi, Nguyễn-văn-Lộc, Lê-trung-Canh, Bế-văn-Lạc, Vũ-nghĩa-Nguyên, Phan-Châu, Nguyễn-hữu-Thuận, Nguyễn mạnh-Vân, Lê-văn-Quy.

Vậy những người khác chờ nóng ruột, bổ khuyết đâu thì sẽ Thương-chính sẽ bổ dần.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0 $ 15
Tiền cước thường . . 0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm . . . . . 0 , 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63. Rue du Colon
HANOI 5701

L'EXCENTRICITE

« TÍNH KỲ CỤC »



Đại Hài-kịch 6 đoạn rất vui
DOUGLAS FAIRBANKS đóng trò

Chiếu lại rạp CINÉMA PALACE Hanoi, từ thứ tư 7 đến thứ ba 13 Juillet 1926

Điện nước đều thiếu. — Phố Ngọc-thanh trên là Route de Son'ay, mới có nhiều nhà mới làm xong trông ngay ngã trông-lộ lắm, và còn nhiều nhà đương làm nữa, hiện đã thành một phố rất đẹp trong thành-phố. Duy có một sự thiếu thốn cho dân cư là giấy điện và máy nước vẫn chưa đặt tới phố ấy. Người trong phố ấy muốn lấy nước ăn phải đi mất gần 5 kí-lô-mét mới tới một cái máy nước gần nhất, nếu ai lười thì đành phải ăn nước giếng nước ao thật là rất có hại cho vệ-sinh. Dân trong phố đã yêu-cầu cùng quan Đốc-lý nhiều lần, ngài đã hứa sẽ cho đặt máy nước và giây điện vào phố Ngọc thanh, mà mãi tới nay vẫn chưa thấy thi hành. Ước ao rằng quan trên cũng nhớ đến cho một phần dân thành-phố ở lối ấy mà kíp cho được đủ hưởng nước máy và điện điện như mọi phố khác thì thực may lắm.

Đ. K.

KHÔNG NGỜ HẠ ĐẾN THẾ

Vải chúc-bâu trắng giá từ *0 $ 15* đến *0 $ 20* một thước, cứ bán từng tấm 10 m một. Bản-hiệu bán giá hạ một cách lạ-lùng như thế là có ý để các qui-khách đề tâm đến hiệu:

V. DEMANGE, Hanoi

Vết-thi gọi đấu giá

Đến ngày 20 Juillet 1926 đúng 15 giờ, *tại phòng dạy học đạo binh thứ nhứt* (1er régiment de Tirailleurs Tonkinois) *sẽ có cuộc đấu-giá lấy những thứ: gạo, gà vịt, đồ gia vị, thịt tươi, củi đun, v. v. để dùng cho các binh-lính ta ở trong cơ, về khoảng 1er Août cho đến 31 Décembre 1926.*

Ai muốn dự việc thầu này thì đến mà xem sổ điều-lệ để tại:

Buồng giấy Quan Đại-tá *ở cơ thứ 16 thuộc về đạo binh thứ nhứt, hàng ngày từ 8 giờ đến 10 giờ và từ 15 đến 17 giờ.* 5705

Tin sau cùng

Ngày 10 Juillet 1926

Tòa nội-các tại nghị-viện

Ông Caillaux có xướng cái vấn-đề tín-nhiệm, thì nghị-viện bỏ 269 vé đối với 247 vé ưng-chuẩn một khoản của M. Astier, như sau này: « Thử dân nghị-viện, ghi mọi lời của tòa nội-các trần-thuyết, tỏ lòng tin cậy tòa nội-các để tu-phục lại tín-lực, và tài-chính của quốc-gia, và để nội-phục lại cái giá tiền-tệ, vậy nghị-viện ưng xét đến mọi việc trong chương-trình.

Nước Pháp với nước Anh

Việc điều-đình dự-bị với nước Anh đã xong, ngày thứ hai, ông Caillaux đi Londres ký bản giao-ước về trái khoán.

Indopacifi

BẮC-NINH

Bệnh dịch tả. — Về hạt phủ Thuận-Thành, trong khoảng một tuần-lễ nay đã có mấy người mắc bệnh dịch tả.

Đã đến vụ thuế. — Hôm nay, huyện Gia-bình bắt đầu đổ thuế trước. Từ chín giờ 11 tây các tổng lý đã lần lượt nộp để đến sáng 12 tỉ đứng trưng. Các nhà chuyên môn về nghề nhuộm và các hàng sơn độ này đã thấy rộn rịp lắm.

VIỆT-TRÌ

Măng-đa của ai? — Bản-quán nhận được một cái măng-đa mua ở nhà giây-thép V.-tri ngày mồng tám tháng bảy tây này, bọc 6 $ 00 của vị nào gửi về để trả tiền báo mà trong thư không biên rõ là của ai gửi về. Vậy ngài nào gửi cái măng-đa ấy, xin hộp viết thư về cho báo-quán biết qui-tính phương-danh để tiện việc ghi vào sổ sách. Xin biên rõ luôn cả cái số măng-đa ấy một thể để tiện kiểm soát.

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI HƯNG

Hát Cải-lương. — Xem ra dạo này ở Hải-dương tự có cái dịch hát cải-lương, hễ điện Bắc, đến điện Nam mà hết thảy chúng chưa thấy điều nào ra gì cả. Ấy thế mà mỗi khi bà con trong thành phố nước có thể cải-lương thì nào nước đi xem, một là giáp cho qua phác này, qua phác khác; hai là cho biết cái nghề hội-nhọ về bà con mình tiến tới đến bực nào; chứ thực ra cũng không quan trọng gì sự mưu thuật biểu-trá của bọn vô nghiệp nhàn làng nhiệt-thành về công quỹ, về mỹ-thuật của bà con mà đành lòng lấy tiền bằng một cách vô-sỉ. Bởi vậy, ta lại nghe nói có một hạng người tỉnh nào sắp có thể cải-lương, hay cũng lại đặt 15t đạo đức giả như những gì đó.

Đ lại cáo

Việc đình công của những người bán hàng. Nghe nói việc đình-công của những người bán-hàng ở Quan-khẩu kết quả phải bảy người bị trục bắn và mấy người đã đi làm như thường.

Cứ như dư-luận thì ngay hôm việc xảy ra đã có nhiều người đến đơn vào xin kế chân và những ông xếp tàu-lang bằng lòng ngay, nên cái việc đình-công đó phải kết liễu là vì đấy.

Đánh nhau vì cờ bạc. — Đêm thứ năm rạng ngày thứ sáu trước, vào hồi ba giờ sáng, ở ngõ hàng trong phố Đường-cát có xảy ra việc đánh nhau rất huyên-náo, sau hỏi ra mới rõ là vì cờ bạc, nhà gà thổ đánh hai người con bạc đến nỗi một trận đau lắm.

Nghe nói nhà gà thổ ấy là một người làm việc sở nhà nước, xưa nay vẫn sinh nhai về nghề cờ bạc đã nổi danh, mà số dĩ cho khi được mọi lẽ là vì có nhiều mánh khóe khôn khéo; người ta lại nói vì ý thế người em, nên lại càng coi thường pháp luật không ra gì, nên hay hà hiếp những mặt làng chơi lắm vậy.

Việc đánh hai người đàn bà đánh trên kia thì hình như người chồng một người đàn bà bị đánh đã làm cơ kêu tại sở cảnh. X lại cáo

Việc Đông-Pháp

Tiền thuế thân

Theo nghị-định quan Thống-sứ Bắc-kỳ ngày 15 Juin 1926, thì tiền thuế thân ở Bắc-kỳ sẽ tăng lên như sau này:

Hạng nhất: 3 $ 00
Hạng nhì: 2 $ 50
Hạng ba: 2 $ 00
Hạng tư: 1 $ 50
Hạng năm: 1 $ 00
Hạng sáu: 0 $ 50
Hạng bảy: 0 $ 30
Hạng tám: 0 $ 20
Hạng chín: 0 $ 10

Tiền thuế thân ở Nam-kỳ

Theo nghị-định quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 15 Juin 1926, thì tiền thuế thân ở Nam-kỳ sẽ tăng lên như sau này:

Hạng nhất: 3 $ 00
Hạng nhì: 2 $ 50
Hạng ba: 2 $ 00
Hạng tư: 1 $ 50
Hạng năm: 1 $ 00
Hạng sáu: 0 $ 50
Hạng bảy: 0 $ 30
Hạng tám: 0 $ 20
Hạng chín: 0 $ 10

Tiền thuế thân ở Trung-kỳ

Theo nghị-định quan Khâm-sứ Trung-kỳ ngày 15 Juin 1926, thì tiền thuế thân ở Trung-kỳ sẽ tăng lên như sau này:

Hạng nhất: 3 $ 00
Hạng nhì: 2 $ 50
Hạng ba: 2 $ 00
Hạng tư: 1 $ 50
Hạng năm: 1 $ 00
Hạng sáu: 0 $ 50
Hạng bảy: 0 $ 30
Hạng tám: 0 $ 20
Hạng chín: 0 $ 10

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

...Cette pauvre petite Cosette qui n'a que moi au monde et qui est sans doute en ce moment toute bleue de froid dans le bouge de ces Thénardier ! Voilà encore des canailles ceux-là ! Et je manquerais à mes devoirs envers tous ces pauvres êtres ! Et je m'en irais me dénoncer ! Et je ferais cette inepte sottise ! Mettons tout au pis. Supposons qu'il y ait une mauvaise action pour moi dans ceci et que ma conscience me la reproche un jour, accepter, pour le bien d'autrui, ces reproches qui ne chargent que moi, cette mauvaise action qui ne compromet que mon âme, c'est là qu'est le dévouement, c'est là qu'est la vertu.

Il se leva, il se remit à marcher. Cette fois il lui semblait qu'il était content.

On ne trouve les diamants que dans les ténèbres de la terre ; on ne trouve les vérités que dans les profondeurs de la pensée. Il lui semblait qu'après être descendu dans ces profondeurs, après avoir longtemps tâtonné au plus noir de ces ténèbres, il venait enfin de trouver un de ces diamants, une de ces vérités, et qu'il la tenait dans sa main ; et il s'éblouissait à la regarder.

— Oui, pensa-t-il, c'est cela. Je suis dans le vrai. J'ai la solution. Il faut finir par s'en tenir à quelque chose. Mon parti est pris. Laissons faire ! Ne vacillons plus, ne reculons plus. Ceci est dans l'intérêt de tous, non dans le mien. Je suis Madeleine, je reste Madeleine. Malheur à celui qui est Jean Valjean ! Ce n'est plus moi. Je ne connais pas cet homme, je ne sais plus ce que c'est, s'il se trouve que quelqu'un est Jean Valjean à cette heure, qu'il s'arrange ! cela ne me regarde pas. C'est un nom de fatalité qui flotte dans la nuit, s'il s'arrête et s'abat sur une tête, tant pis pour elle !

Il se regarda dans le petit mircir qui était sur sa cheminée, et dit :

Tiens ! cela m'a soulagé de prendre une résolution ! Je suis tout autre à présent.

Il marcha encore quelques pas, puis il s'arrêta court :

— Allons ! dit-il, il ne faut hésiter devant aucune des conséquences de la résolution prise. Il y a encore des fils qui m'attachent à ce Jean Valjean. Il faut les briser ! Il y a ici, dans cette chambre même, des objets qui m'accuseraient, des choses muettes qui seraient des témoins, c'est dit, il faut que tout cela disparaisse.

Il fouilla dans sa poche, en tira sa bourse, l'ouvrit, et y prit une petite clef.

Il introduisit cette clef dans une serrure dont on voyait à peine le trou, perdu qu'il était dans les nuances les plus sombres du dessin qui couvrait le papier collé sur le mur. Une cachette s'ouvrit, une espèce de fausse armoire ménagée entre l'angle de la muraille et le manteau de la cheminée. Il n'y avait dans cette cachette que quelques guenilles, un sarrau de toile bleue, un vieux pantalon, un vieux havresac, et un gros bâton d'épine ferré aux deux bouts. Ceux qui avaient vu Jean Valjean à l'époque où il traversait Digne, en octobre 1815, eussent aisément reconnu toutes les pièces de ce misérable accoutrement.

Il les avait conservées comme il avait conservé les chandeliers d'argent pour se rappeler toujours son point de départ. Seulement il cachait ceci qui venait du bagne, et il laissait voir les flambeaux qui venaient de l'évêque.

Il jeta un regard furtif vers la porte, comme s'il eût craint qu'elle ne s'ouvrit malgré le verrou qui la fermait ; puis d'un mouvement vif et brusque et d'une seule brassée, sans même donner un coup d'œil à ces choses qu'il avait si religieusement et si périlleusement gardées pendant tant d'années, il prit tout, haillons, bâton, havresac, et jeta tout au feu.

Il referma la fausse armoire, et, redoublant de précautions, désormais inutiles puisqu'elle était vide, en cacha la peine derrière un gros meuble qu'il y poussa.

Au bout de quelques secondes, la chambre et le mur d'en face furent éclairés d'une grande réverbération rouge et tremblante. Tout brûlait. Le bâton d'épine pétillait et jetait des étincelles jusqu'au milieu de la chambre.

Le havresac, en se consumant avec d'affreux chiffons qu'il contenait, avait mis à nu quelque chose qui brillait dans la cendre. En se penchant, on eût aisément reconnu une pièce d'argent. Sans doute la pièce de quarante sous volée au petit savoyard.

Lui ne regardait pas le feu et marchait, allant et venant toujours du même pas.

Tout à coup ses yeux tombèrent sur les deux flambeaux d'argent que la réverbération faisait reluire vaguement sur la cheminée.

— Tiens ! pensa-t-il, tout Jean Valjean est encore là-dedans. Il faut aussi détruire ce a.

Il prit les deux flambeaux.

Il y avait assez de feu pour qu'on pût les déformer promptement et en faire une sorte de lingot méconnaissable.

Il se pencha sur le foyer et s'y chauffa un instant. Il eut un vrai bien-être. — La bonne chaleur ! dit-il.

A suivre

Những kẻ khốn-nạn

Lê-tội sắc-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

...Tội-nghiệp cho con nhỏ *Cosette* kia, chỉ có mình ta là chỗ nương-tựa ở đời này, hẳn bây-giờ nó đương rét tím thịt ở trong cái xó nhà của vợ chồng *Thénardier*! Cái đời này mới lại là những quân bất-nhân nữa! Vậy mà ta lại nỡ lòng nào bỏ cả một lũ ấy không cứu; để đem mình đi mà tự-tử; thật là một việc ngu-xuẩn vô nghĩa-lý! Cầm như cái việc ta ở yên là thật phi-nghĩa chẳng nữa. Vì bằng việc làm thình quả là một việc bất-nhân, mà sau này lương-tâm ta phải hối, ấy vậy mà ta vì kẻ khác chịu cái hối-hận ấy, thì cái hối-hận ấy chẳng qua cũng là một sự thiệt-thòi riêng cho một tấm lương-tâm ta mà thôi, vậy mới là thảo, vậy mới là đạo-đức chứ.

Ông lại đứng dậy đi bách-bộ. Lần này thì hình như ông đã thỏa lòng.

Thế mới biết muốn tìm thấy kim-cương, phải bới sâu dưới đất, muốn tìm ra chân-lý, phải đò xét tận trong lòng. Ông nghe mình ông, hình như đã dò-xét kĩ trong thâm-cung tâm-lý; đã rờ-rẫm tìm-tòi lâu ở trong những khe-ngách tối đen, thì vừa mới thấy được một hột kim-cương đó, một điều chân-lý đó, tay nắm được nó rồi, đem lên tận mắt mà nhìn mà ngắm-nghía, thì thật là thấy nó lóng-la lóng-lánh quáng cả mắt. Ông mới nghĩ:

—Phải rồi! nhằm rồi! Ta tìm được chính lối rồi. Ta giải quyết được vấn-đề rồi. Quyết đường nào phải quyết đi chứ. Ta đã quyết rồi. Âu là để mặc cho thế-sự xoay-vần! Ta đừng có lảo-đảo nữa, đừng có dụt-dè lùi lại nữa. Đó là vì công-lợi của mọi người, chính không phải là vì lợi riêng của ta. Ta là *Madeleine*, âu là ta cứ ở yên là *Madeleine*. Mặc dứa nào vô-phúc thì là *Jean Valjean*! *Jean Valjean* không phải là ta nữa. Ta không quen biết tên ấy, ta không biết nó là ai nữa; hễ đương bây-giờ mà ai là *Jean Valjean* thì mặc người ấy có thân phải liệu! Không phải là công-việc của ta. Cái tên ấy là một cái họa-lai thân-âm vo-vẩn trong bóng tối, hễ vô-phúc cho ai mà gặp nó, nó nhập vào, thì mặc kệ!

Ông đưa mắt nhìn vào cái gương treo trên lò-sưởi, ngắm bóng mình mà nghĩ:

— Ý khải ta quyết được một bề, thật là nhẹ cả người tươi cả nét mặt! Bây-giờ đối với khi nãy ta khác hẳn.

Ông lại đi vài ba bước nữa, rồi dừng sững lại mà rằng:

—Thôi thì, giờ ta đã quyết, không nên trù-trừ nữa. Hãy còn có một vài mối liên-lạc nó buộc ta với cái tên *Jean Valjean*, âu là ta nên dứt cho nó dứt hẳn đi! Trong cái phòng này cũng còn có mấy vật làm tang-chứng nó có thể tố ta được, những vật vô-tri không biết nói, mà rồi nó có thể làm chứng để khảo ta được, âu là ta làm cho nó mất tích đi.

Ông rờ tay vào túi, lấy ra một cái túi nhỏ, rồi ông mở túi nhỏ mà lấy ra một cái thìa-khóa côn-con.

Thìa-khóa ấy ông tra vào một bộ khóa, chỉ có một cái lỗ nhỏ, tinh mắt lắm mới nhìn thấy, vì nó lẩn vào chỗ tường dán giấy có vẽ đen. Ông vặn thìa-khóa thì một cái ô-tường mở ra, ô-tường ấy hình như là một cái tủ xây hẳn vào một nơi góc tường cạnh cái điềm lò-sưởi. Trong cái tủ kín đó, chỉ thấy một vài manh quần áo rách, một cái áo làm thợ bằng vải xanh, một cái quần đã cũ lắm, một cái tải đa cũ, với một cái gậy to gộc, hai dãu bịt sắt. Ai đã gặp *Jean Valjean* vào cái hồi ý đi qua thành *Digne*, ngày tháng mười năm 1815, thì hẳn đã nhận ra những đồ áo-quần cũ nát đó là đồ nào.

Ông giữ gìn cẩn-thận những đồ ấy, cũng như ông giữ đồi nến bạc, để làm kỉ-niệm mà nhớ lấy cái nơi xuất-xứ, cái chỗ gốc-rễ của mình. Duy chỉ khác một thì, những đồ này là đồ ở chỗ lao-hình đem đến thì giấu-diếm đi, mà đồi nến bạc là của ông giám-mục cho thì bày ra giữa nhà mà ngắm.

Ông đưa luôn con-mắt về phía cửa vào, hình như ông sợ rằng then-cửa tuy gài chặt mà còn có ai nom vào được. Rồi thì ông hấp-tấp vơ cả lại làm một ôm, bấy nhiêu lâu luôn-luôn rằng mình lo-sợ mà giu-giữ kĩ-càng như thế, mà giờ không thèm đưa mắt nhìn lại nữa, ôm ngay một sốc, cả quần, cả áo, cả gậy, cả bao da, mà ném tốt lên đống lửa.

Ông đóng cái tủ kín lại, tuy rằng từ đây tủ không đựng gì nữa, mà ông cũng vẫn cứ giữ-gìn kín-đáo, đóng lại rồi ông lại kéo một cái đồ gỗ mà đẩy vào góc tường ấy, để che lấp cái cửa tủ đi.

Cách một vài phân đồng-hồ thì trong buồng ông vẫn ở bức tường bên ngay cửa, có ánh-sáng đỏ lửa nghi-ngút. Bấy nhiêu thứ cùng cháy nó. Cái gậy gộc vừa cháy vừa nổ lép-bép, tàn vẩy ra cả ván gác.

Cái tải-đa và những mảnh quần-áo rách đương trong cháy hết đi rồi, thì lộ ra một vật gì sang-sáng ở giữa đống tro-tàn. Giả-sử ai cái xuống xem thì nhận ngay ra là đồng-tiền, chính là đồng-tiền *cướp-giật* của thằng *Petit-Gervais* vậy.

Nhưng ông không nhìn đống lửa cháy, cứ đều bước chân mà đi-đi lại-lại.

Bỗng ông đưa mắt nhìn vào đồi nến bạc, nhân dưới lò có lửa cháy, nó sáng đỏ lòi. Ông bèn nghĩ:

— Này! lại còn vật này. Tất cả *Jean Valjean* hãy còn đây. Âu là vật này ta cũng phải hủy đi nốt.

Ông bèn cầm lấy hai cây nến.

Đống lửa khi ấy cháy to, giá-sử vứt hai cây nến vào mà nung cho chảy ra cho nó hiện hẳn nguyên-hình đi cũng được.

Ông cúi xuống suýt một tát, thì thấy ấm đồ chịu. Ông nói: Lửa ấm nhỉ!

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Vì làm sao mà số học trò các trường ở chốn hương thôn không được đông

Ở trang cái thời đại cạnh tranh này, muốn cho nước trở nên giàu, dân trở nên mạnh, công nghệ phát đạt, tri não mở mang, đắp thẳng con đường tiến bộ, xây cao cái cột văn minh, trước hết phải lo toan về đường khai hóa. Vậy cái phần lớn lao thiết yếu trong nghề khai hóa là gì. Có phải là sự giáo dục không.

Ở xứ bởi Việt-Nam ta, mấy lâu nay nhờ có cái phong trào xô đẩy, từ nơi thành thị phồn hoa cho đến chốn quê mùa cộc cạo, nhà nước lẫn biết bao nhiêu tiền bạc, phí biết bao nhiêu công phu, nhà học ngày một mở rộng số thầy giáo ngày một bổ thêm, thế mà sở làm sao số sĩ tử các trường thưa thớt ngày một sụt kém lần lần, tự giáo dục phần hoài không ra mối, như vậy có buồn không, có nản lòng xét ruột không. Cái vấn đề ấy ngày ngày tôi thường thấy các nhà đại học thức, đại tư tưởng, bao hàm rất tỏ, thở vẫn than dài, đăng trên báo chương nhiều bài, phàn nàn về sự chênh mảng của sự giáo dục ở hương thôn, có ý tìm cầu cho được phương kế khuyến khích mà nhiều khi lại bó buộc thêm sự khuyến khích đi. Cũng có lắm người đã đem cái ý kiến ấy mà hỏi ý kiến tôi, nhưng tôi nay xét ra cho kỹ thì xem chừng chưa kết quả được, thành ra nên được bao nhiêu. Tôi tự nghĩ: tôi tài sơ, học thiển, trẻ dại non người, chưa hề khi nào lên chân diễn đàn, nhưng liếc thấy cái cảnh trạng ấy, nghĩ tôi cái nông nỗi ấy, không tài nào ngậm miệng làm thinh được, vậy cũng gắng gỏi, đem cái lời thô giọng quệch, nêu thêm một bài, bàn góp với độc giả chư tôn, và mong rằng hễ trên lo làm chiếu cố đến.

Ai có ở chốn hương thôn lâu ngày mới rõ được cái hình trạng của sự giáo dục, vì ở đó xuất hiện ra nhiều điều ngăn trở lắm. Phần nhiều phụ huynh học trò chưa hiểu rõ cái tiện lợi của chữ quốc ngữ, đọ với chữ nho, dễ, giỏi, họ cho làm tại, nghe mấy vần a, b, c, d, họ lấy làm học chơi. Cực chẳng đã, họ phải cho con em họ tới trường học, chỉ sợ phép quan trên mà thôi, chớ ý riêng họ ưa thích chữ học chữ Hán. Vì làm sao thế? Bởi vì họ thấy mấy người chức việc trong làng, hễ ít quốc ngữ đâu, mà cũng được đồng dài hèn cỡ, những giấy má việc quan ở phủ huyện, bao nhiêu chức thư văn tự ở trong nhà, còn là bằng chữ Hán cả, nên chi họ bàn tán bàn nghị, không chịu đổ một lòng lo lắng sắm sửa cho con học chữ quốc ngữ. Vả lại người nước mình cho con cái đi học, chỉ cốt chút về một mối tư lợi, ngõ sống sít về hai ít công-danh, rán sành ra mỡ, bàn đất cầm nhà, làm lọng vết vì, đỗ mỡ hỏi, sôi nước mắt, lo cho con cơm no mắm mặn, áo tốt quần lành, lại sắm bút giấy, mua sách vở, cho con theo đòi học tập, thế thì mong mỏi làm được một cái bằng cấp nho nhỏ, làm được một thì chức trước con con, để tranh thủ vị ở trong làng, để ngồi trước ăn trên, để hưởng cái phẩm kính cỗ bồn, được như vậy họ mới chịu cho con đi học. Nay họ thấy những thí sinh trúng tuyển bằng Sơ-học Pháp-việt hay Sơ-học Yếu-lược về trong làng không được miễn trừ gì nên họ vội ngăn lòng nản chí. Họ đã nghĩ: lòng nản chí thì họ có thiết gì đến việc học đâu.

Lẽ ấy để đành tôi còn thấy nhiều làng, anh lý-trưởng không biết một chữ quốc ngữ coi thử ra sao. Ôi lý-trưởng là người làm quyền trong làng, hay ở đó mà bao nhiêu những hội đồng, nếu người này đã hiểu làm về đường cựu học, thì bao nhiêu những cái quy-củ hay ho, những bản chương trình khéo léo trong cái giáo thời đổi cũ sang mới này, có hiểu gì đâu mà biểu khuyến khích con em trong làng được. Xem như ở làng kia có một bác lý-trưởng, tuổi ngoại năm mươi, hồi trước bác có theo đòi ít nhiều nghiên bút, nay xong về làm việc làng, bác có hai đứa bé con cho học công trường, xem chừng miễn cưỡng, hễ đến ngày thứ năm, bác giữ con ở nhà để tự mình dạy cách Hán cho-tử cho con học. Bác nói ra trường thấy dạy đi đó, không ăn thua gì, lại thấy cái chương trình Hán-văn-tân giáo-pháp, có ý chê hai mươi mía nữa. Than ôi! lý-trưởng là người tiên-biểu trong làng, mà còn lắm như thế, huống chi là những người quanh năm suốt tháng, chân lấm tay bùn, ăn sáng nói gió, không nhiễm phải cái bệnh hủ-lậu ấy sao được. Như vậy thì nỗ trở ngại cho đường giáo dục lắm ru! Cái tình hình ấy dẫu ông thầy giáo nào có tài nghệ biện bác, giỏi cách phân phô, cũng khó sửa đổi những điều ấy lại cho hoàn-toàn được, vì cái bệnh nó thâm trầm lắm, e khi phải cần đến danh-y mới có ngày mong mỏi khỏi được.

Nói tóm lại, những sự trở ngại về đường giáo-dục đó không phải là đã có cho phụ huynh cả đâu. Tôi có thấy một đôi thầy giáo không làm trọn vẹn ngĩ-vụ mình: như không phế công trường, ham điều lạc thú, tự cao tự trọng, lấy đời giờ đến cái mất phút làm vẩn-vang, cho cái nghề nghiệp mình là đê hèn, không bằng người quan-quẫn, không bổ tới giáo thiệp với cha anh học-trò, dễ dĩ lại thích lên ta nơi thường đàn ngồi liếu, say đắm nơi quán rượu sòng cờ, chẳng nghĩ đến cái phận sự mình quan-hệ cho lũ trẻ thế nào, cái bổn-phận mình đối với quốc-dân thế nào, như vậy thì tài gì cho trường mình đông học-trò được, mà còn nản-lòi hoài? Này các ông thầy giáo ơi! Chớ thấy lương tiền ít tôi, chức tước thấp hèn, mà bỏ quên hai chữ mô-phạm đi đâu. Các ông phải biết rằng: cái nghề nghiệp của các ông rất quan hệ cho làng đến thế làm. Các ông là người đứng đầy bổ mực, cầm trước dẫn khuôn, các ông phải lo sao cho đàn hậu sinh theo chân các ông mà đi cho nhằm đường sửa lối mới được.

Từ nay trở lên, muốn cho học-trò ngày một đông đảo, chữ quốc-ngữ ngày một thông-dụng, thầy giáo gắng sức đã đành, nhưng chi cho bằng những người chức việc trong làng tường ai ai cũng phải nên học chữ ấy cho am-hiểu mới được. Dám nhờ ơn trên sẽ động hương hào lý dịch, bắt buộc họ học thêm cả quốc-ngữ, đặt dụ họ ra khỏi con đường tối tăm lầm lỗi. Bắt kỳ công văn, công bảo, trát sức, lời khai, cái gì đăng làm bằng quốc ngữ, cũng nên làm, để họ ép mà học trước.

Nhà nước đã gây nên nền tảm học dạy bằng tiếng mẹ đẻ, mà cứ thi hành bằng chữ Hán, thì nhà trường học thỏ nào đông học trò được. Vậy xin nhà nước lưu tâm chiếu cố cho những việc sau này:

Những thí-sinh trúng tuyển được cái bằng cấp gì, cũng nên cho họ một tỷ gì trong làng, hoặc miễn trừ tạp dịch, hoặc chấm chước thứ vị, phân biệt những con nhà không đi học đời tử tù, để sáng nó thấy mình hơn hẳn đứa ganh học hành, cách khuyến khích như vậy trong cũng có phần công hiệu đó.

Còn những đứa học trò nào muốn ứng thí bằng Sơ học yếu lược, nếu như không phải học trò trường công thì không nên cho đi, vì tôi thấy có nhiều người cho con đi học chưa đầy một năm, đứa bé vừa mới biết viết quốc ngữ, biết đọc lõm bõm, chẳng chi họ đã kéo cỗ về bắt làm việc nhà, hoặc có khi cho về học chữ Hán. Đến kỳ thi cũng xin nài cho con đi cầu may, người thì xuất tiền tải ra để lo lắng tem lót cho con được trúng tuyển, kẻ thì tìm người quen biết để gửi gắp xin xỏ cho con đậu, cái đậu như thế là cái chi chi, làm như vậy tôi cho nền giáo dục của nước nhà mình mai sau đó!!!

Tôi vốn là một người thiển-phu, tuy rằng tôi xếp nghề nghiệp bút, theo việc canh nông, nhưng tôi không phải như nhiều người khác đâu. Tôi thấy việc học ở trong làng tôi từ lâu thờ ơ như vậy, tôi tức tối tôi buồn rầu. Trong khi nhóm khơi, tôi thường giảng giải cho sĩ dân hào lãng tôi nhiều lần, công-kích họ lắm bận để đời, nhưng xem chừng lỗ tai họ đầy-dẫn quá, e có cái dái nhọn mới đâm thủng được, cho nên tôi không thấm vào đâu. Vì thế cho nên tôi dám viết bài này, hoặc may chi nhà nước thấu hiểu nỗi cái tình tệ nói trên ấy, để thi thố thuốc gì công hiệu làm sao tiêu diệt những cái mầm sâu giống mọt ấy đi, thì cái tiếu đồ Việt-Nam tử quốc ta có một ngày kia mới có thể phấn-chấn lên được mãng thay, trông đợi thay.

Tế-Xuyên

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

PHẨM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường làm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá lá cho nên giữ được thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Nguang, Hanoi
số 112, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-Định

30125

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ

Xe ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN

Khởi-hành ngày 5 Juin hồi 13 giờ

tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6

Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6

Kể cả lúc qua đò, lúc đỗ, lúc lấy dầu, lấy nước

Đồ đồng mỗi giờ được 59 km.

Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.

Đi nhanh như thế là nhờ về dầu Spidoléine *rất tốt, và đèn* Marchal *rất sáng.*

Những hồi đầu, dịch in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này:

Quyển I	225 trang, bán.	0$50	*Ở xa phải trả thêm tiền cước,*
— II	203 —	0 45	*mỗi quyển.* . . . . . 0$20
— III và IV	190 —	0 35	*Cả bốn quyển gửi làm một*
— V và VI	195 —	0 45	*lần* 0 40

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le connétable de Bourbon et Bayard

Le connétable de Bourbon. N'est-ce point le pauvre Bayard que je vois au pied de cet arbre, étendu sur l'herbe et percé d'un grand coup ? Oui, c'est lui-même.

Hélas ! je le plains. En voilà deux qui périssent aujourd'hui par nos armes Vendenesse et lui. Ces deux Français étaient deux ornements de leur nation par leur courage. Je sens que mon cœur est encore touché pour sa patrie Mais avançons pour lui parler.

— Ah ! mon pauvre Bayard, c'est avec douleur que je te vois en cet état.

Bayard. — C'est avec douleur que je vous vois aussi mais je suis content de mourir.

Le connétable de Bourbon. — Qu'as-tu donc ? Est-ce que tu ne saurais te consoler d'avoir été vaincu et fait prisonnier dans la retraite de Bonnivet ? Ce n'est pas ta faute, c'est la tienne ; les armes sont journalières. Ta gloire est assez bien établie par tant de belles actions. Les impériaux ne pourront jamais oublier cette vigoureuse défense de Mézières contre eux.

Bayard. — Pour moi, je ne puis jamais oublier que vous êtes ce grand connétable, ce prince du plus noble sang qu'il y ait dans le monde, et qui travaille à déchirer de ses propres mains sa patrie et le royaume de ses ancêtres.

De Bourbon Quoi ! Bayard, je te loue, et tu me condamnes, je te plains, et tu m'insultes ?

Bayard. - Si vous me plaignez, je vous plains aussi. et je vous trouve bien plus à plaindre que moi. Je sors de la vie sans tache : j'ai sacrifié la mienne à mon devoir ; je meurs pour mon pays, pour mon roi, estimé des ennemis de la France, regretté de tous les bons Français. Mon état est digne d'envie.

De Bourbon Et moi, je suis victorieux d'un ennemi qui m'a outragé ; je me venge de lui, je le chasse du Milanais ; je fais sentir à toute la France combien elle est malheureuse de m'avoir perdu en me poussant à bout : appelles-tu cela être à plaindre ?

Bayard -- Oui : on est toujours à plaindre quand on agit contre son devoir ; il vaut mieux périr en combattant pour la patrie que de vaincre et triompher d'elle. Ah ! quelle horrible gloire que celle de détruire son propre pays ! ... Pour moi, je meurs et je vous trouve bien plus à plaindre dans vos prospérités que moi dans mes souffrances.

Quand l'empereur ne vous tromperait pas, quand même il vous donnerait sa sœur en mariage et qu'il partagerait la France avec vous, il n'effacerait point la tache qui déshonore votre vie. Le connétable de Bourbon rebelle ! Ah ! quelle honte ! Ecoutez Bayard mourant comme il a vécu, et ne cessant de dire la vérité :

On agit contre la nature toutes les fois que l'on combat contre sa patrie.

Fénelon

Thống tướng De Bourbon và ông Bayard

Thống tướng De Bourbon. — Tướng nào bị trọng thương nằm trên bãi cỏ dưới gốc cây kia, có phải là Bayard đó chăng ? Phải chính gã rồi. Khốn nạn thay cho gã. Thế là hôm nay hai gã bị quân ta sát hại, Vendenesse và gã. Hai người Pháp đó, vì lòng dũng cảm khác nào hai cái tinh hoa tô điểm cho quốc gia. Lòng ta đây đối với quốc gia gã cũng còn đối chút cảm tình. Nào, ta thử bước lại nói chuyện gã mấy lời kia, Bayard đã sao ? Ta trông thấy nhà ngươi gặp tình cảnh này, ta lấy làm ái ngại cho ngươi lắm.

Bayard. — Tôi trông thấy tướng quân, lòng tôi cũng rầu-rĩ lắm ; nhưng tôi chết đi đây, tôi thật lấy làm hả lòng.

Thống tướng De Bourbon. — Nhà ngươi có điều chi đó. Có phải tại gã Bonnivet bại binh, khiến cho ngươi thất thế sa cơ mà bận thân chăng ? Đó là tội gã ấy, có phải tại ngươi đâu ; việc binh nay thắng mai bại là lẽ thường. Thiết tưởng bao nhiêu thắng đoạn anh hùng của nhà ngươi từ xưa đến nay cũng đã đủ làm cho cái danh tiếng của ngươi lừng lẫy rồi. Có bao giờ đăng cầm quân Đức-để lại quân được hết nhà ngươi thắng thành Mézières chẳng cự với chúng một cách dũng mãnh về cùng.

Bayard. — Về phần tôi, tôi cũng không bao giờ quên được rằng tướng quân chính là một vị thống tướng uy quyền, một vị hoàng thân về dòng sao sang nhất đời này và chính vì hoàng thân lại tự tay mình đi xâu xé quốc gia mình và làm tan nát cả cơ ngơi của tổ tiên mình để lại.

De Bourbon. — Thế nào, Bayard ? Ta khen ngươi, ngươi lại trách ta. Ta phản nàn cho ngươi, mà ngươi lại xỉ mạ ta.

Bayard. — Nếu tướng quân ân hận cho tôi thì tôi cũng ân hận thay cho tướng-quân mà có lẽ tướng quân lại đáng ân hận hơn tôi nhiều lắm. Tôi từ giã cõi đời không mang theo một cái ơn nặng nào. Tôi thực đã hi sinh cái đời tôi cho nghĩa-vụ tôi. Tôi chết là chết cho nước tôi, chứa tôi, tôi chết đi, mà chính hồ thì tôi cũng mãn và hết thảy nhân dân Pháp đều thương tiếc tôi. Cái tinh thế tôi há chẳng đáng qui hay sao ?

De Bourbon - Còn ta đây, ta vừa chiến thắng được một kẻ thù nó đã làm nhục ta, ta trả thù nó, ta đuổi nó bước khỏi thành Milanais. Ta làm cho toàn nước Pháp biết rằng vì ân ở ơn tiếc nào mảng với ta, cho nên đến nỗi phải điên-lĩnh như thế đấy. Ta tìm mưu thế mà ngươi lại bảo ta đáng ăn-hận hay sao ?

Bayard — Phải, bỗ bao giờ làm trái với nghĩa-vụ của mình là đáng ăn-hận cả. Con người ta vì nước mà bỏ thân ở chỗ chiến-trường còn hơn là đánh lại nước và được thắng lợi. Chao ôi ! làm cho quốc-gia mình tan nát cửa vinh quang đó mới gớm ghê làm sao... Về phần tôi, tôi sắp từ giã cõi đời này với cái lòng thanh thản, không có điều gì xấu xa đáng hổ thẹn ở trong lương tâm tôi cả. Tôi chết đây, tôi không nói để tướng quân nể mà tha cho tướng-quân chia đồ nước Pháp thì các đấng vẫn nó làm như thường cuộc đời của tướng-quân cũng không vì thế mà tiêu-dao được. Thống tướng de Bourbon phản quốc ! thảo ôi ! còn điều gì xấu xa đáng nhục bằng. Tướng quân hãy nghe lời này của Bayard đã tắt hơi chết hay vẫn sống, lúc nào cũng không bỏ điều nói thật : Đánh lại nước mình thì là làm trái lẽ trời đất vậy.

Mỹ-khê.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Vì ai nên phải....

(Tiếp theo)

Sáng hôm sau, ông Hai kèn sai người đi gọi cậu Năm-long tức là em rượu ông lại, hiện đương ở Đông-pháp ngân hàng vậy. Ông Hai giao cậu Minh lại nhờ cậu Năm tìm công việc làm cho. Vì cớ ấy đã đến ngày thứ chạy. Cậu Năm trông thấy cậu Minh mặt mũi khôi-ngô, ăn nói có phép, nói được tiếng tây, viết được chữ tây, bởi vậy cho nên cậu cũng vui lòng nhận ngay.

Chiều hôm ấy ông Hai lại đi tàu, cậu Minh tiễn ra tàu, bỗ con ở với nhau chưa được ít ngày, tình thâm-ái đang bồn chồn, mà nay bỗng ly-biệt thì ai cầm được giọt lệ. Ông đứng trên tàu phe-phẩy mùi-soa cậu Minh thì ngơ-ngác vẫy vẫy.

Cậu Minh ở nhà với mẹ nuôi, ngày thì giặt đồ bà ấy, khi giặt quần áo, khi thổi nồi cơm, hai mẹ con ăn với nhau. Cậu coi bà Hai như mẹ thật, chiều chuộng hết sức. Bà Hai lại ông là một người từ tế hiếm có, bà chỉ muốn cho cậu học sách cả ngày, nhưng cậu không nghe, cho nên bà đành ở nhà cậu làm việc lặt vặt mà thôi. Bà coi cậu như con bà đẻ ra thật. Bà vì không có con trai nên càng cậu hết sức mỗi tuần chủ-nhật lại cho lên xem tường hay xem xi-nê-ma cho cậu giải trí.

Một hôm cậu Năm long tìm được một chỗ làm ở sở tây buôn, lương tháng được 30 đồng, bèn lại đưa cậu Minh đi làm. Cậu Minh thì tính cẩn-mẫn ôn-hòa bởi vậy cho nên làm được lâu, cậu đi làm được bao nhiêu về đưa cả cho bà Hai tất cả. Nàng bà Hai thấy tính cậu thực-thà tử tế, bởi thế cho nên bà coi cho cậu bát họ hai trăm, mỗi tháng đóng ngót hai chục, còn thì bà may quần áo cho, thỉnh-thoảng ông Hai về thì lại cho cơm mẹ con sum nhau vào nói chuyện rất là vui-vẻ.

Từ khi cậu Minh được chỗ ăn thân vui-vẻ, tay là vui sướng thân, nhưng cha mẹ cậu không lấy nhớ quên, bởi vậy cho nên thàng nào cũng gửi thư ra thăm thấy mẹ cậu, cũng có khi xin tiền mua lĩnh, tọa, gửi ra biếu thầy đỡ cậu ở đàng nhà không.

Lang thang vơ vẩn quê người.
Nỗi mình càng nghĩ ngậm ngùi đôi con

Cậu Minh chẳng chỉ làm được hơn một năm, bát họ của mẹ nuôi vận đi mua lấy về cho, cậu từ chối mãi nhưng mẹ cậu không nghe, sau cậu phải nhận lấy. Cậu làm được ít tiền thì cậu sinh chán vì cái nghề này không phải là một nghề cậu có thể nuôi thân cậu được. Tuy cậu vẫn làm đấy, nhưng trí cậu còn để ở thế nọ thế kia. Một hôm ông Hai về cậu mới bày ý kiến ấy định sang Tây học nghề, sau về Hanoi xem có thể làm được, cơ như sau không nên khổ ở đây thì sau ra Bắc lại vẫn như xưa. tưởng thế chẳng hóa ra vô bổ lắm du ! Ông Hai thấy ý cậu, sau cậu quyết chí sang Tây học nghề. Chí cậu đã quyết bèn từ giã bà mẹ nuôi sang chú Năm-Long, rồi xuống tàu sang Tây với ông Hai.

Cậu sang đến Tây, ông Hai bèn gửi cậu vào một nhà quen để cậu đi làm xem nghề nào có thể học được thì cậu học. Sau người bạn ông Hai xin cho cậu vào học sở máy của người Hoa-kỳ. Cậu là người cần cù nhẫn nhục mà hay tìm xem trong lý do tại sao học một biết mười, cậu học tối ở ăng bao lâu mà tương cậu có đến đâu một tạo, máy móc cậu sờ một ngày mất tiện, thì ra mấy bằng cũng đều sẽ Sau cậu làm có chỗ đến hơn một nghìn quan. Bấy giờ cậu học đã thành tài bèn định là tàu ông Hai tới là về Bắc đó. Chẳng bao lâu tàu ông Hai đến, cậu bèn xin từ việc làm, chào thầy giữ bạn về xứ sở. Ông Hai bấy giờ thấy cậu học đã nên danh cũng lấy làm mừng cho cậu lắm. Và khoe mình lấy người vợ lẽ đã được đứa con gái rồi. Bỗ con vui mừng khôn xiết. Chuyện vui chuyện buồn, nỗi bàn luyên kể lể biết bao nhiêu nỗi vui mừng.

Đến Saigon hai bỗ con đưa nhau về nhà, bà Hai ra đón, cậu cho cậu con ông Hai cái vòng vàng. Sau đến hôm tàu thầy cậu từ biệt mẹ nuôi chú Năm-Long, người quen kể thuộc, nỗi lì biệt kể sao cho xiết.

Từ nay kể bắc người nam,
Biết bao giờ lại đặng càng nhau.

Con tàu vận vụt, trở lại nước nhà, chẳng bao lâu đã tới Sáu-kho. Bấy giờ cậu Minh đi đã năm sáu năm rồi, bây giờ trở lại thật là lạ cả mắt. Bến tây thì đâu mấy nhà sao xa, kẻ đi người lại đông đúc, ô tô như canh cải, tay đẩy cũng đông, nhưng chưa được một phần mười. Tối hôm ấy cậu Minh cũng ông Hai đưa nhau đi chơi, rồi mai mỗi người một ngả, chưa biết bao giờ cho lại gặp nhau. Tối hôm ấy nào xem tuồng, nào cao lâu, ăn uống thật là vui vẻ.

Sáng hôm sau ông Hai bảo bếp làm một bữa rượu, rồi hai bỗ con ngồi uống rượu, tức là rượu tẩn biệt vậy. Cậu Minh uống rượu xong bèn nói cảm tạ ơn ông Hai dắt dìu cho mình và nhận làm nghĩa-tử, coi ấy biết lấy chỉ đền bồ. Cậu vừa nói thì nước mắt lại dàn dụa ra cả hai bên má.

— Ơ đó có cần chi, cốt nhất con ăn ở cho thầy chung là ta thỏa dạ rồi. Bây giờ ta trông thấy con danh thành thì lòng ta vui sướng biết là dường nào. Việc chi mà theo lối nhiều thường tình làm vậy a con.

— Ơ cha, con biết lấy chi báo, nếu không có cha đâu con có ngày nay, nỡ nào ăn quả quên kẻ giống cây được nào.

— Thôi ! con rượu con liệu thu xếp ra tàu, kẻo cha mẹ con ở nhà mong nhớ, nếu con có nhớ ơn cha mẹ nuôi thì tiền thoảng cho một là giấy về.

Tiếng xe rầm rầm, người ồ xô cho, hàng rau hàng cá, tàu điện đi tấp lại, kẻ lấy vé, người mang đồ. Ở lớn hạng ba đang thấy một người trạc chừng hơn ba mươi tuổi cũng với một ông lão Saigon đang đứng than thở. Đó là ai ? tức là cha con cậu Minh đang than thở về nỗi ly biệt, kẻ ở người về, đau lòng biết mấy. Tàu tàu đã rúc còi thôi chúc thầy được hai chữ bình an. Chúc con về được bình an và song thân con ở nhà mạnh khỏe như thường.

Ông cứ bà cứ mấy năm trời cậu Minh đi vắng, vẫn làm ăn như thường. vì biết được thư của cậu luôn, cho nên cũng bớt được nỗi sầu đôi chút.

Bỗng đâu một hôm ông bà đang ngồi than thở, đột ngột thấy cậu về, trước kia ăn mặc ta, nay bỗng thấy mặc âu-phục, ông bà lấy làm lạ mặt sau nhận mãi mới ra. Cái cảnh đoàn viên vui thú biết bao nhiêu, ông bà ôm con mà khóc kể lể những nỗi sầu xưa Sau làng xóm được tin là cậu Minh đi tây 5 6 năm nay, thôi thì kẻ xa người lạ, họ nẫn họ xu kéo đến hỏi thăm tấp nập. Người hỏi chuyện bên tây, kẻ hỏi truyện Saigon, cậu phải tiếp đề nhơn nhã tỉ mỉ một ngôi. Tuổi cô chỉ mới nên danh. Sau cậu vào làm sếp cho một sở máy, lương tháng được 200$ đã mới cha mẹ lấy vợ lấy con, cửa nhà sang trọng. Cậu được sướng bao nhiêu thì cậu lại nhớ đến ông hai bà hai Saigon bấy nhiêu, bởi vậy cho nên cậu thường gửi thư tây về hỏi thăm luôn.

Thật đáng khen thay trí cậu Ngô-Minh vì cảnh nhà mà đến nỗi phải ra đi, lập được thân danh. Khá khen thay khí phụ thay, Bọn thiếu niên lấy đó làm gương.

Tuyết-phong Trần-Tử

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có sáu đường chạy thư ở phía bắc Trung-kỳ



LƯỢT ĐI
Vinh cứ thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.

LƯỢT VỀ
Thakhek sáng sớm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bẩm-tự liệu xếp xe cho đủ.

Hạng tây đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi.
Hạng ta đi. 14.00

Đường đi Huế và Yên-tử đi Nghệ-tĩnh ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI,
Vinh. Đồng-hà, Yên-tử, Thakhek hay là Napé 3012

RẤT CÓ DANH TIẾNG!

ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
BOULEVARD TỔNG-ĐỐC PHƯƠNG, N° 25 — CHOLON

DẦU THƯỢNG-HẢI N° 38

Chủ trị các chứng bịnh kể ra sau nầy :

1° — Bốn mùa cảm mạo nghẹt mũi, nhức đầu, tay chơn bải hoải cảm nhằm khí độc trong uống ngoài thoa thấy đều dùng được.

2° — Trẹo trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sình bụng ợ chua, lòng nhu lửa đốt trong bụng quặn đau, trúng thử trúng hàn ngoài thoa trong uống cũng đều dùng được.

3° — Đàm lên chận nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong mũi và thoa luôn nơi màng tang thoa dưới cổ hai bên cuống họng phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° — Ho hen khò khè đàm lên chận nghẹt hơi thở không được thông thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường lại phải nhỏm chừng 10 giọt dầu nầy vào một chút nước sôi mà uống thì sẽ thấy hiệu-nghiệm.

5° — Đờn-bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa hai bên màng tang, trên ngực dưới bụng rồi cũng làm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay hoặc người có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6° — Con nít bị kinh phong mửa là ngày đêm la khóc, hoặc hay ọe sữa trong rượt có phong, ngoài thoa trong uống hiệu-nghiệm như thần.

7° — Đi tàu dạy sóng mà mửa hễ biết dùng dầu nầy thì ắt nhiên vô sự.

8° — Hoặc bị dầu phong đau nhức hoặc bị phong thấp, tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hòa mà đau răng, phải dùng dầu nầy mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì hết liền.

Những là mụt u mụt nhọt, các thứ ghẻ chốc con nít bị thai độc mà sanh ghẻ ngứa cả mình hoặc bị muỗi cắn hoặc sâu uống cứ dầu nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng : Người lớn mỗi lần 5 giọt đến mười giọt con nít từ 1 giọt đến 5 giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là. . . . . 0$25 | 12 ve là. . . . . 2$50

Các thứ thuốc của bổn dược phòng có gởi bán khắp cả các tiệm thuốc bắc trong mấy tỉnh lớn. 3061

MỚI XUẤT BẢN :

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán : 0$80 — Tiền cước : 0$20
Bán tại bổn-quán và các hàng sách



Rượu bổ-đào

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo bịnh tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc ve chứng bịnh là làm trò-cười cho trí-con và người có trí không tin vậy.

Xin mua thứ tự-nhiên cho khỏi nhầm lộn!

Các thứ rượu nào cũng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các người cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thầy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỉ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có gì đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin cam kỳ các cửa-hàng cần bán; giá cả xin gởi cho tận nơi.

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Hàng một cái trái-đơn của Công-ty Phụng, có vào số để hưởng tại Hongkong Phụng ở Saigon. Các anem phải hiểu rằng 20 quan, cần thì 17 tháng mất chừng cấp 10 quan, chơi như là chơi đường huốt. Chúng vậy mỗi ngày đã đánh mấy xu, có thể trở nên giàu có được.

Mỗi năm tiền lời đến là được ngay cái số trái-đơn mà những mình được trước-nhứt, nhưng là nhiều, có năm bắt nhiều như vậy, và đến lúc trái-đơn trúng số, số là nhiều thì mình được tính người, số nhiều là 50 triệu, mỗi một đơn trước sau thế nào cũng trúng một là 10 hay 100.000 mỗi tháng đến 1.000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 600 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 2 triệu lần.

Như vậy mua trái-đơn thì nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỜ SAU NÀY :

120 lô.	600.000 quan	240 lô	5.000 quan
132 lô.	200.000 —	1.320 lô	2.000 —
300 lô.	100.000 —	13.200 lô	1.000 —
300 lô.	10.000 —	1.700.900 trái đơn hoàn lại lần 600 —	

Người có trái-đơn được sự cực nhọc rất số nhỏ cho nên nếu số trái-đơn nhỏ ra vui vẻ.

Cần lô được tính nguyên cả, không phải trả phí lần chi cả. Mỗi lần rút số có nhiều được một cái bằng tỏ số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số trúng bằng lỹ đồng với cái trái-đơn đã tại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1901. Bản luật lỹ là một bản luật bảo chứng, tỏ giữ cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự các cuộc rút số lỹ thì phải gởi 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, FRANCE
R. C. MARSEILLE 6576

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

3001 Giá 1$30 một hộp

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Xin nói trước để các qui-khách biết rằng: bản-hội đang luyện tập bản hát đề diễn tấn *BI-KỊCH* hát theo cải-lương « *LÒNG NÀY AI TỎ* ». Tấn kịch này có những thể cách khác thường như sau này:

1o Bi kịch có một cảnh, ra trò tại bờ-hồ Hoàn-kiếm.

2o Sự tích trong một đêm.

3o Ba trò liền tiếp không bỏ không sân-khấu lần nào.

4o Đề các giọng hát thảm trong điệu hát chèo.

5o Các vai trò thì tả điệu bộ thảm sầu, uất-ức nghĩ hoặc, mà về phần các qui khách nghỉ xem lắm tác không thể nhịn cười được.

Hôm nào diễn sẽ có cáo trước để các ngài đến xem.

Tối thứ ba 13 Juillet

Thu cả tiền

HỮU TÀI, HỮU TẬT

Sự-tích một thầy đồ gàn, gàn hay chữ không phải gàn dở, gàn khôn chứ không phải gàn dại, gàn mà biết lấy vợ đẹp con nhà giàu, gàn như thế ai chẳng muốn gàn.

Tối thứ tư 14 Juillet

Thu cả tiền

TAM MỸ KỲ DUYÊN

Sự-tích rất lý thú, vui trò đẹp lớp từ đầu đến cuối, nhất là chỗ mấy anh chàng sợ vợ rủ nhau lập hội, không ngờ lại gặp phải ông chánh-hội cả gan quá, nhiệt-thành việc hội đến nỗi chết ngất đi. Vui trò đẹp cảnh mà lại có nhiều mũ mãng đẹp đem phô trương để hiến các qui-khách cuộc vui đặc-biệt.

Những tối thứ hai 12, thứ năm 15 và thứ sáu 16 Juillet, bản-viện cho bạn hát « TÂN-LẬP-BAN » thuê để diễn tuồng cải-lương Nam-kỳ.

Giường Đồng-Không bằng sắt nó bằng đồng
Kiểu mới thực nhã và thực bền. Màn mạng-cầu. Chăn, nệm, gối nhồi bông gạo và cỏ Algérie. Các đồ dùng trong phòng ngủ: gương soi, chậu, sàn mặt ....
Sơn lại giường. Chữa lò-xo giường. Lò-xo, ruột-gà để làm đệm auto, ghế, đệm xe.
Xin gửi thơ lấy tờ khai-giá có các kiểu giường tại hiệu:

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, RUE DU CHANVRE, HANOI

3.058

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

• Bán tại bản-quán •

NAM-ĐỊNH

Lại mất trộm to nữa. — Đêm ngày 4 rạng ngày 5 Juillet vừa rồi, quân trộm đào nguách vào nhà Mme Nguyễn-thị-Duyên, bổ khóa tủ, lấy mất cái va-li, trong có đựng 3.500 đồng bạc và các đồ nữ trang, giá đáng 1.250 đồng. Sáng hôm sau, người ta thấy ở sát vườn cạnh nhà mất trộm có một cái tải vải vàng, thế là tài đựng bạc của nhà mất trộm, và một cái bàn, xét ra thì là bàn của người làng diêng nhà mất trộm, tên là Vũ-Nghi. Vậy người làng diêng ấy đã bị bắt để xét hỏi.

HÀ ĐÔNG

Lại chết vì thuốc phèo. — Vừa rồi, một người dân bà tên là Nguyễn-thị-Tiến, người làng Ba-thái, huyện Thanh-trì làm nghề làm phèo, trong khi đương làm phèo, có điếu thuốc lào, vô ý bỏ cái tàn đóm rơi vào nồi thuốc, mảnh thuốc bén lửa, nổ cháy bùng lên, người đàn bà ấy bị cháy cả đầu tai mình mẩy, lại bị mảnh nồi bắn vào mình, máu chảy lênh láng, được một lúc thì chết. Tội nghiệp!

Ai cũng còn nhớ vừa cứ đầu năm đây, tại làng Bình-đà, huyện Thanh-oai, cũng bị cái nạn về bỏ thuốc phèo hại biết bao nhiêu là của và người. Các nhà làm cái nghề nguy hiểm ấy, phải nên cẩn thận lắm mới được.

Vì động kinh mà chết đuối. — Vừa rồi, một người dân bà ở làng Phương-vũ, phủ Thường-tín, vốn người vẫn có chứng động kinh, nhân khi xuống cào tấm rửa, chẳng may cơn động kinh nổi lên, ngã lộn nhào xuống nước. Lúc ấy có một đứa bé con chơi gần đó nom thấy, kêu rầm lên, mọi người xô đến cứu, nhưng khi vớt lên được thì người ấy đã tắt nghỉ rồi, không sao cứu được nữa.

MONCAY

Cai xia làm càn. — Bộ rẫy ở phố ta tự nhiên sinh ra một hạng cai xia rất là nhũng nhiễu. Số là không biết họ xin được phép ai thế mà họ đi hết nhà nọ đến nhà kia bắt các nhà phải lấy thùng, nhà nào lấy thì mỗi tháng phải tám hào, nhà nào không lấy thì phải năm hào. Nhà nào không lấy thì không những họ biếu sỉ nhè, dậm dọa phạt nặng lại còn giở tiếng tây tiếng tàu ra, coi rất khó ở chẳng họ thừng rằng được phép cho đổ thùng là bắt ai cũng phải nghe họ! sao không biết rằng vệ đổ thùng là một việc rất nên nào cho hàng phố ban đêm, nhà nào bắt đầu đi lấm mới phải lấy, còn nhà nào có vườn thì không những không cần đến các bác quét dọn, mà cái phân lại còn dùng để nuôi cây, có đâu lại để phiền các bác được.

Mấy hôm nay nhiều nhà nghèo khổ, không hiểu, thấy họ đậm dọa, nên phải bỏ tiền ra cho họ, còn những nhà nào họ không dậm dọa được thì họ chỉ biếu sỉ nhà thôi, thường mấy hôm nay họ cũng đã vơ được chán tiền rồi, vậy xin quan trên xét mà trừ cho tiệt cái thói tham nhũng ấy đi.

C. lai cảo

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Việc nghiêm cấm tụ họp ở giữa đường quan. — Nhân mới rồi, quan Đại-tá Edel sung chức tỉnh trưởng Hà-tĩnh đi ô-tô từ Vinh ra Hanoi, khi đi ngang qua làng Quỳnh-trụ về huyện Quỳnh-lưu thuộc tỉnh Nghệ-an, có một bọn dân quê ném đá vào xe, bà vợ phải một vết thương ở cánh tay trái. Đại-tá làm đơn trình với quan Khâm-sứ Trung-kỳ, nên nay viện Cơ-mật có tràng-tư cho các quan tỉnh các xã thôn, cấm không cho tụ họp để gây gánh mỗi ngang ở giữa đường. Bản thông tư của viện Cơ-mật lược định như sau này:

« Viện Cơ-mật thông-tư cho các quan thủ-hiến trong toàn hạt Trung-kỳ: nay bản-viện tiếp phải Khâm-sứ sao giao thư của quan thủ-hiến sở Học-đã và nói rằng hiện hay các con đường quan-lộ xứ Trung-kỳ, có xe ô-tô qua lại luôn luôn, nên thông sức cho lý-dịch các xã thôn, từ nay về sau những người dân quê có sẽ đem hàng không tới mà làm trở ngại cho xe ô tô vãng lại, thì phải trọng trị không tha v. v.

« Vậy nay viện tôi có lời thông-tư « xin các quan nghiêm sức cho các « xã thôn tri-hạt, cấm nhơn dân « không được nhóm họp ngăn ngừa « giữa đường, hoặc bày đồ vật hàng « gì hay là ném đồ đá gạch, đến nỗi « sinh ra những sự nguy-hiểm, thì « phải phạt nặng.

Bắt được con trăn lớn. — Ba người nhà quê ở làng Định-nhân vừa rồi, đi vào núi làm củi, ba người ấy chính là tay thợ rừng đã quen biết những nơi tăm tối của loài ác-thú, vừa trong khi vào núi thì để tiêu-tâm-tán thận lo phòng các loài ác-thú, và những nơi giấu diếm của loài độc-xà.

Hai người ấy đi đến nơi dưới rừng rậm, trông thấy ở dưới gốc cây có một đống là cây lấp to như một cái mả đất vậy, hai người đã chắc rằng đó là một con trăn to nằm giấu mình dưới rừng rậm, thì để đi kiếm cách bắt con trăn ấy. Họ liền vớ rằng đốn một cây gỗ dài mười độ ba sải, và vài mươi sải mây song, đem đến nơi đốn cây gỗ vào đống là ấy, tức thời thấy con trăn vùng lên quấn lấy cây ấy, cái đầu nó cắn vào gốc cây, cái thân nó nhún cái cây kêu rắc rắc, bọ liền lại lấy dây mây song vấn nó vào gốc cây, cái miệng nó thì họ khớp bằng một cái cây ngang, như ta khớp ngựa vậy, lại một đầu lại giữa khúc lưng nó, rồi tức thì đem bỏ nó vào giỏ chở về Huế đem bán cho quan Giám-đốc chánh trị ở Trung-kỳ.

Vì một con rắn. — Hồi 10 giờ đêm, tại trên con đường Đồng-khánh một người cai xe kéo cái xe, trên có một người nhà quê ngồi, đi trên bờ sông thình lình đạp phải một con rắn hổ-mang nó quấn vào chân, người cai-lí hoảng hồn vừa chạy vừa dẫy vừa la, vì sợ quá mà chẳng trông thấy cái bờ sông cao hẳm nên đã trốc nhào xuống cả xe lẫn người. May thay, rất mà may! con rắn nhào xuống thì nó không quấn nữa, nhờ vậy mà người này thoát được nạn rắn cắn, còn người ngồi trên xe khi thấy cái cơ nguy thì đã nhảy xuống xe. Cả hai người đều được vô hại, còn cái xe thì chỉ bị hư-hỏng mà thôi. Nếu khi ấy mà không nghĩ xuống sông thì chắc là sẽ bị con rắn ấy hại chết. May thay!

Ngạn ngộ. — Chiều ngày 10 juillet hồi 4 giờ tại gần nơi nhà thương có xảy ra một cái nạn xe ô-tô đụng nhằm xe kéo, bởi xe kéo đi trái, nên xe ô-tô chạm phải, may không can gì đến người, duy có cái xe có bị hỏng mà thôi.

Bị địa đọa lỗ tai. — Sông Hương là một con sông rất trong sạch, nước trong như lọc, chẳng khí nào có rêu, bởi vậy mà mỗi buổi chiều rất đông người xuống tắm.

Chiều ngày 10 juillet hồi 4 giờ chiều một đứa trẻ con chừng 15 tuổi tắm bến chợ bị một con địa chui vào lỗ tai

Thằng bé la khóc om sòm, lập tức đem vào nhà thương thầy thuốc lấy ra mà chẳng được, thật là nguy-hiểm quá. Vì con địa nó bám vào ở trong lỗ tai sống quá, không thể đem ra được, chẳng hay sẽ trị bằng cách gì. Ta thường mỗi khi có địa đọa vào tai trẻ thì dùng một ống cỏ vào thì con địa sẽ tiêu mất, song phải là một ống thật mới được. Phương ấy cũng là một phương rất diệu, chẳng hay là người bị địa đọa vào tai có trị bằng cách ấy chăng.

Mùa này là mùa nóng có nhiều người đi tắm lắm. Vậy phải nên phòng, nhất là chốn sâu thì chớ nên lội, nhỉ là bến nhớp chớ tắm, là hai điều tối yếu vậy.

Thăng thưởng trong ngạch học chính. — a) Lên giáo học hạng nhì: MM. Lâm-quang-Thọ, Nguyễn-văn-Xán, Ng.-tô-Diêm, Dương-Cung, Lê-tư-Cảnh, Trần-Trứ.

b) Lên giáo học hạng ba: MM. Ưng-Thiều, Lê-Tinh, Cung quang-Bếu, Bùi-khắc-Minh.

c) Lên giáo học hạng tư: MM. Ưng Hào, Trương-xuân-Quảng, Mai duy Tiếu, Đỗ-văn-Xứng, Phạm-xuân-Tuang, Phạm-phú-Lương.

d) Lên giáo học hạng năm. MM. Võ Cầm, Ng.-hữu-Lự, Tôn-thất-Quyền.

e) Lên giáo học hạng sáu: MM. Trần-hữu-Lương, Phạm-khắc Minh, Hà-huy-Bảo, Thái-văn-Thuận, Hà-huy-Liêm.

f) Lên giáo học hạng bảy: MM. Lê-khắc-Gái, Ng.-phan-Khanh, Ng.-trí-Khiết, Hà qui-Pai, Nguyễn-Hoài, Lê-thuận-Chung, Hà-thúc-Lang, Bửu-Tiếp, Ưng-Pắn, Trần-Thuyện.

a) Lên giáo-học thì sai hạng năm: MM. Ng.-đình-Lân, Huỳnh-cao-Ngọ, Nguyễn-Đạm, Vương-Tân, Phạm-thế-Dinh, Trần-như-Bích.

b) Lên giáo-học thì sai hạng sáu: MM. Trần-văn-Duyên, Phạm-kiêm-Huy, Lê-Bồn, Ng.-Hoàn, Hồ-xuất, Bảo, Võ-đình-Dương, Bùi-hưu-Dinh, Phạm-Đỗ, Bùi-Ngọc, Lê-Lương, Ng.-kim-Thanh, Trần-đình-K ên, Lê-ngọc-Thân, Trần-tiên-Khanh, Hoàng văn-Thi, Hồ-..-Quỳnh, Hồ-văn-Bôn, Ng.-thế-Ngu, Đào-đăng-Khan, Ng.-thanh-Mỹ, Nguyễn-v.-Miêu, Trần-ngọc Diêu, Bửu-Kiang, Thái-khắc-Huỳnh, Nguyễn-khắc-Xương, Lê-Lương, Ng.-v.-Lanh, Ng.-Mẫn dit Thân, Nguyễn-công-Chánh, Lê-trọng-Bảo, Trần-đình-Thuận, Đoàn-trọng-Lập, Ng.-hữu-Mâu, Ng.-thời Dôn, Nguyễn-v.-Phan, Bùi-quan Hào, Lê-Thi, Trần hữu Luyện, Lê-trung-Phu, Thái-Phương, Lê-v.-Cần, Hồ-đăng-Hanh, Ng.-đắc-Du, Ng.-như-Bảo, Lê-như-Tang, Nguyễn-hữu-An, Đoàn-trọng-Hòa, Võ-trọng-Trực, Hồ-trí-Thành, Trần-khắc-Thiện, Ng.-hữu Mưu, Trần-công Quí, Ng.-đức-Huân, Dương-Lang, Bửu-Khoa, Võ-đình-Hải, Võ-Da.

c) Lên giáo học thì-sai hạng 7: MM. Phạm-sĩ-Trinh, Triệu-văn-Hoát, Hà-duy-Cát, Nguyễn-thi, Tăng sanh Hiền-Nguyễn-trinh Dĩ, Đoàn-v-Kỳ Trần Riêm Phò, Nguyễn-khắc-Thạc, Lâm bình Tinh, Trần-v Bang, Viên Lực, Lê, v-Thụy, Ng.-đình-Khải, Phan đức Thuận, Tôn thất-Phu, Ng-kha dit Tnanh, Lê xuân Trí, Phạm Trí, Đoàn Kinh, Trần Hoàn.

a) Lên nữ giáo-học thì sai hạng tư: Mme Lê-thị-Viết.

b) Lên nữ trợ giáo học thì sai hạng năm: Mmes Lê-khắc-Thái, nommée Công tôn nữ Định-Khoa, Lê quang Ngoan nommée Ng-thị-Khanh, Lê-v.-Kỳ née Hà-thị-Tư.

c) Lên nữ giáo học thì sai hạng sáu: Mmes Trần-thị Kiêu quang, Lương-thị Ái, Ng-trần-Hoàn, nommée Trần-thị-Kim sang, Lê-đức-Triệu nommée Nguyễn khoa-diệu-Cảnh.

d) Lên nữ giáo học thì sai hạng bảy: Mmes Hồ-thị-Ngọc-lang, Trần-nhật Tân nommée Phạm-thị-Tư.

QUẢNG-BÌNH

Câu chuyện buồn cười. — Một chàng kia xưa nay vẫn mia-mai về cuộc đen đỏ, hôm no nhơn làng sở tại có việc làng (tế-thần) đặt chàng ta làm thầy tư-văn chấp lễ xướng cho mấy người đứng lạy; chàng ta suốt đêm đi theo « các-tia » gần sáng mới về, gật lên, gà xuống, khi ra đứng xướng, vừa xướng được chữ « bái » rồi nín lặng mất; mọi người sắp lạy rồi đợi xướng để đứng dậy, nhưng lâu mãi không nghe gì cả, sau có một anh từ thấp nhang đứng gần đấy giục chàng ta xướng tai chàng ta xướng lâu hai tiếng rất to « Bán ót ăn ». Thế mới biết đông thần đề-báo đã thu mất hồn vía rồi vậy. « Bán ớt ăn đi đề có chàng, vậy ai là người « lễ-thừa » ra tay đối-thủ nào?

H. S. lai cảo.

QUẢNG-NAM

Cuộc tự ý trợ-quyên để tăng giá tiền tây. — Số thứ nhất.

MM. Bonhomme, Résident de France 150 fr.; Domenech, Administrateur-adjoint 100 fr; Dr. Colat, médecin de l'Assistance 15 fr; Personnel Gouvernement Annamite Citadelle 2 3 fr; Personnel indigène Résidence Faifo 4 8 fr; Lalanne, Chef poste Tân-an 5 0 fr; Levadoux, Chef poste An-Diêm 50 fr; Piot, Inspecteur commandant brigade de la G. I 5 0 fr; Parent, adjoint technique des T. P. 195 fr; Robert, brigadier des Douanes 2 fr; Châu-xuyên libraire à Faifo 100 fr; Hoang cam-Thanh commerçant 4 5 fr; Châu-phi-Cô commerçant 100 fr; Société commerciale Quang-an-Long 6 7 fr; Anonyme 2 0 fr; Vô-huyên, Tu-ái à Faifo 195 fr; Nguyên-Yên, Cầu-Phiên 39 fr; Hoàng-Tê, cultivateur 195; Ng.-Tich, entrepreneur 4 0 fr; Trương-ngoc-Phat, entrepreneur 300 fr; Phap Huong, entrepreneur 195 fr; Lê kham-Duy, Bat phâm 195 fr; Tân Thanh, commerçant 195 fr; Phan-Huy, entrepreneur 197 fr; Hoang dông-Quang, Chef Congrégation Hainam 207 fr; Ly-van-Khanh, chef Congrégation d'Akas 207 fr; Trân-duy Tân, chef Congrégation Phuc kiên 2 7 fr; La-doan-Khiêm, chef Congrégation Canton 207 fr; Hua van-Tân, chef Congrégation Triêu Châu 207 fr; Van-Phat, commerçant 6 fr; Triêu-hat, commerçant 622 fr; Truong-Lang, commerçant 415 fr; Trân-thoai Sanh, commerçant 415 fr; Truong Loi, commerçant 312 fr; Nam Thai, commerçant 1 02 fr; Hoang van-Thu, commerçant 2 7 fr; Ho ng-an-Tuong, commerçant 207 fr; Quang phuoc-Xuong, commerçant 207 fr; Phat-Ky, commerçant 207 fr; Quan-Phuoc, commerçant 103 fr; Diêp dong-Nguyên commerçant 103 fr; Duc-Ky, commerçant 03 fr; Quang Thang, commerçant 103 fr; Thuan-Thai 103 fr; Nguyen Phat, commerçant 103 fr; Phan Nguyên, commerçant 103 fr; Hoang-thoai-Phong commerçant 103 fr; Trân-nguyen Phu, commerçant 103 fr; Pham-huy Tung, Tri-phu de Dien-ban 3 5 fr; Lê-ba-Hoanh, gérant Entreprise Bui-huy-Tin. 315 fr. Anonyme phu de Dien-Ban 336 fr; Hua-van-Man, commerçant 105 fr; Personnel indigène Hôpital de Faifo 111 fr; Un groupe de commerçants 864 fr.

Total de la 1ère liste 19535 fr, 00

Những nhà có con em sắp nhờ nắn hiết thứ thuốc Bổ-Phổ-Ngọc-Liên tiếu nhi chỉ khái được thấy nhiều thứ thuốc bổ trẻ con rất nên nhiều chất và bổ ngũ, nó làm cho trẻ mau tiến đành và tăng được các phần độ ở trong phổi ra; dù ho gió, nó làm, hoặc suyễn, hoặc khó thở, nó tóm lại dần ho nặng đến đâu nó cũng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người đang qua đi chịu thứ thuốc ho cây là một phương thần được. Giá mỗi lọ là 0$25, ở nhà tỉnh xa có gửi nhiều bán, ai muốn mua, hoặc muốn biết ở tỉnh mình Hiệu nào bán thì có viết thư hỏi Hiệu TỔ-NGỌC-LIÊN, số 60 Rue Principale à Bắc-ninh. 3022

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiếu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3015 MẠO-THỊNH kính cáo.

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & C°
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho
ông Bùi-xuân-THANH
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

SÁN-NHIÊN-ĐAI

Tối thứ hai 12 Juillet 1926

HAI RẺ TRANH KHÔN

Làm người có trí lập thân
Lọ là ta phải tranh phần thiệt hơn.
Bởi ai ra đệ giận hờn.
Phải ngu ai được vuông tròn hiền vinh.

Tối thứ ba 13 Juillet 1926

VI CHỒNG NÊN
PHẢI LẤY CHỒNG

Thấy tình thấy cảnh mà thương,
Trách thân mà phải chia đường bắc nam.
Đưa ai áo đỏ khăn chàm,
Khóc ai nghĩ lại bẽ bàng với ai.

3008

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nang chu-đáo, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bến sách, số 84, phố Bonnel, Haiphong bán giấp.* 3043

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên-tâm và ô-long mới như sau này:

Chè Kim-thái liên-tâm ô-long
» *Kông-thái* »
» *Tâm-ngoạn* »
Chè như-ý liên-tâm
» *Tam-hi* »
» *Ngũ-phúc* »
» *Long-thái* »
» *Kim-mậu* »
» *Minh-thái* »
» *Tân-thái* »

Những thứ chè này là rất tốt, cánh nhỏ và nước xanh, mà mầu hương lại đượm. Chỉ có bán-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều người công-nhận cho là một thứ chè tốt. Vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho. Bản-hiệu lấy làm bán-hạnh tâm.

KIM-THÁI kính cáo
3 Rue des Cantonnais Hanoi

VỆ-SINH BÁO

Direction: 59 Rue Paul-Bert -- Hanoi — Téléphone N° 96

VỆ-SINH BÁO là một cơ-quan truyền-bá Vệ-sinh và Y học Thái-tây, có bác-sỹ tây và y-sỹ Việt-Nam giúp việc;

VỆ-SINH BÁO bàn về mọi cách phòng bệnh và trị bệnh ai cũng nên biết;

VỆ-SINH BÁO chỉ-dẫn mọi cách bảo dưỡng thân-thể cho được tráng-kiện trường sinh;

VỆ-SINH BÁO xem vừa vui vừa bổ-ích, lại vừa có lợi: nhiều khi các nhà quảng-cáo có biếu độc-giả những vé trừ hoa-hồng để mua thuốc tây, mua hàng được giảm giá.

VỆ-SINH BÁO đang khuếch trương cho thật lớn, hiện nay mỗi tháng in ra một vạn ba nghìn tờ, nay mai xuất bản một tháng hai kỳ hoặc mỗi tuần lễ một kỳ.

VỆ SINH BÁO CÒN BIẾU KHÔNG MỘT NĂM NỮA.

Vậy ngài nào muốn nhận được VỆ-SINH BÁO *không phải mất tiền* thì xin cứ biên quý-danh phương-danh và trụ-sở gửi đến bản quán số 59 Rue Paul-Bert Hanoi thì sẽ nhận được báo biếu không trong một năm.

3002





Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3059

Thế nào là bệnh tri?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sốt một nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
THẦY KHOA Y-SINH
26, Phố hàng Đường, Hanoi

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Đã trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất. 3050

Thuốc bổ mạnh vô cùng và tiện-lợi cho mọi người.

BILLEROS

làm cho cứng cát gân cốt
làm cho sanh sáng tinh thần

Thuốc này trị hay lắm những chứng bịnh như là:
Lạc giọng - Lưng dùng
Mỏi gối - giã dượi
mất máu - Trẻ tỉnh.

Chẳng hại người mà làm cho người trở nên non, trẻ. Hãng BILLEROS ở đường de miromesnil, môn bài 50.
Ở HANOI thuốc này bán tại tiệm thuốc LAPON & LACAZE và trong các tiệm thuốc Khác.

RHOMNOL

Của các nhà *Laboratoire Leprince*, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà sụy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên: Mỗi ngày ở hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế và Dược-hộ đều có bán. 3055

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Pyrophosphate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

NHÀ Bán-đồ « TẤM-TẤM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

ĐỘC TRÙNG

có phải trừ tuyệt nhất thuốc

Tœnifuge Français

quan lương-y DUHOURCAU

Kiến-nghiệm hơn hết mà lại rẻ tiền, tiếng, mười hai tiếu thì hết sạch lòng thuốc ra. Có bán ở Paris tại tiệm LEGOUX Frères 40, rue de Turenne, và cũng các nhà thuốc

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI 3062

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

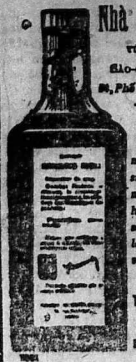
Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường rất hay nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống 20 cachets 3057



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phải, làm cho hay hư vậy.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$40

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Nhiều người cứ tưởng bệnh khí hư không can-hệ gì cho lắm, không cần phải chữa, tự nhiên bệnh cũng khỏi. Khi bị bệnh thì người ta thấy bức rức khó chịu, mà khi đi tiểu tiện thì đau đớn lạ lùng, lúc đó uống một ít thuốc là thấy dễ chịu, đã tưởng rằng khỏi rồi. Ấy thực là lầm to vậy. Bệnh khí hư sinh ra nhiều nỗi khó khăn: Sưng hàng-quang mà sinh ra đi tiểu tiện luôn; sưng nhiếp-hộ-tuyết mà làm cho nóng buốt nơi niệu-quản ngăn mất đường tiểu tiện. Những dịch-hoàn cũng sưng lên mà làm đến tuyệt sản đi được. Các bệnh ấy làm cho đầu gối sưng lên, mà người đau không thể cựa cay được. Mà đàn-bà thì sinh ra các bệnh phúc bộ, cùng là bệnh tuyệt sản và sau sinh ra ốm nặng. Người ta đã hiểu bệnh khí hư cần phải điều-trị, mà lại cần phải có thứ thuốc nào chắc chắn, thuốc nào công-hiệu, ấy chính là thứ thuốc *Santal Monal*. Các quan lương-y đã công-nhận thuốc *Santal Monal* là một thứ thuốc rất tốt, hiện các nhà thương ở thế-giới này đã có dùng khắp cả. Thuốc này chữa bệnh khí hư thì thực là thần tình, hết đau lại tránh khỏi được những nỗi khó khăn và làm cho niệu-thủy thành ra xanh, rửa sạch cái cơ-quan bẩn-thỉu.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

RƯỢU BỔ MARIANI

(Vin Tonique Mariani)

RẤT MẠNH



Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine - Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh 3007

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng dạ dày, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi 3008

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau lỵ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi 3009

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

QUYỂN THỨ **NHẤT**, QUYỂN THỨ **NHÌ**, QUYỂN THỨ **BA** VÀ THỨ TƯ, QUYỂN THỨ **NĂM** VÀ THỨ **SÁU**

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả: **Victor Hugo**
Dịch-giả: **Nguyễn-văn-Vĩnh**

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Quyển thứ 1, mỗi quyển. . . . . . 0$50
— 2, — 0.45
— 3-4, — 0.85
— 5-6, — 0.45
1 tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển 0.20
— cả 4 quyển gói làm một. 0.40

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.
— năm — sáu —

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Cà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót — Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0$30

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI:
PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3002



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG
LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHU VÀ TRỊ BỊNH RẾT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc gây hay tẩm ra nắt uống thiệt ba đều đều, uống bổi không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho hễ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rết làm cho ăn tiêu, thuốc đó lấy làm hay có thể giúp ai không đều quên đặng.

Ai ai đang nó cũng đồng, nhưng là người bịnh con cũng đều hễ hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh nào sụy: bịnh hư hay là yếu đuối, huyết sụy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái hơn, hễ cảm mạo trở ngực, rết hơn con lười trắng, trẻ trở trong tỉ vị các bịnh đã đều dùng thấy hay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít huyết sụy và con gái mc đang tơn uống đều bổ sức lại lúc xanh xám, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp rết cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon nó chừng và sống ta giảm kém thuốc đó rằng: Nước ngọt thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jade) bổi thế ngộ cho người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thấy không thuốc nào bằng.

Tự khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đăng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khắp nông lông ta.

Rất tại thuốc nhuận QUINA LAROCHE là một thứ thuốc tốt lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE nhất nắng từ một ly tới ba ly có bên thơ chia ruợu trong một ngày trong ba bữa ăn. Cho muốn trị bịnh rết thì mỗi mỗi khắc đồng hồ nắng một ly, nắng 3 ly trước cơ rết 2 giờ ruợt, thế ấy ly thắt nắng trước cơ nắng nắt.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì nắng không phải nước mà khi trên nắng nước tài pha nước và mà nắng cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bốn thuốc hạng nhứt tại Paris

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIẤY NÓI SỐ 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ* . . . . . *Một lítre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm nắng một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bịnh lao, bịnh ghịp và các bịnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bịnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

TẠI GIAN HÀNG BÁN CÁC VỊ ĂN THỨC UỐNG

Hộp ốc 24 con	*Một hộp:*	**10** fr. 50
Kem hạt rẻ FAUGIER	*Một hộp:*	**5** fr. 80
Choucroute nguyên bình	*Một nửa hộp:*	**3** fr. 00
Chocolat MENIER, thanh bánh	*Một kilo:*	**16** fr. 00
Artichauts AMIEUX	*Một phần cha tư hộp:*	**3** fr. 00
Lá hareng ngâm rượu vang trắng Amieux	*Một hộp:*	**8** fr. 40
Quả Ô-li-va xanh hay đen	*Một kilo:*	**12** fr. 00
Phosco có đường	*Một hộp:*	**11** fr. 20
Phosco không có đường	*Một hộp:*	**13** fr. 20
Bánh ZOZON VERDURAZ	*200 gr.:*	**2** fr. 90
Petit Beurre BISCUTERIE ALSACIENNE	*Một hộp:*	**11** fr. 00
Purée de tomate AMIEUX	*1/8 hộp:*	**1** fr. 20
Rillettes de campagne	*Một hộp 110 gr:*	**3** fr. 50
Đường St Louis	*Một kilo:*	**0** fr. 50

Sữa đặc ngọt Berna, hạng thượng hạng một hộp. **0$30**

3005